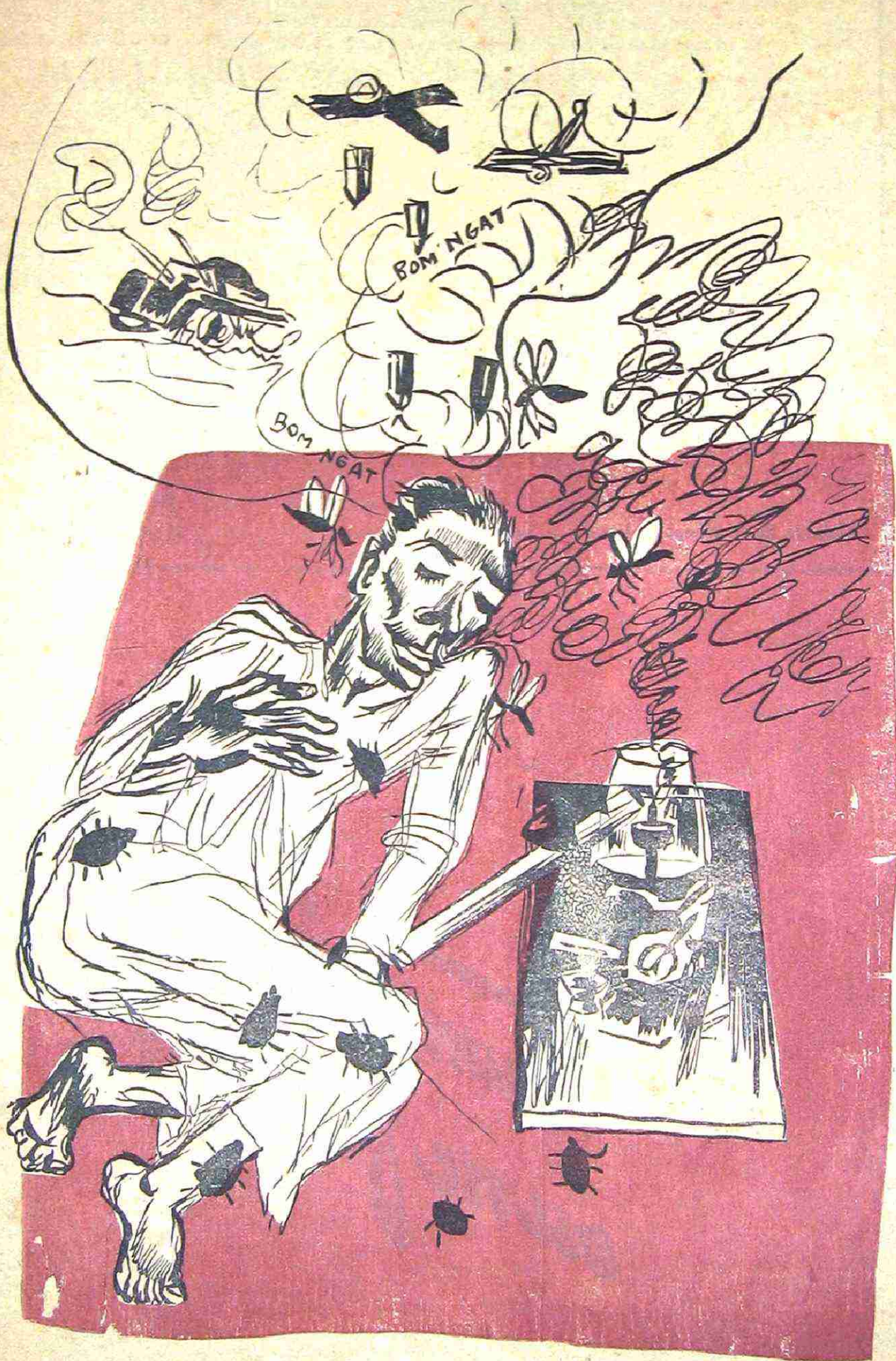


NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BÁT 25 NOV. 1939,
SỐ 189 — GIÁ 0\$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, ĐƯỜNG QUAN-
TRĂNG — GIẤY NỔI 874



TRUYỀN
C
563

DÂN BỆP RA TRẬN

— Trong không khí đầy hơi ngạt, tiếng máy bay vo vo; dưới đất, dân tầu bò nghiêng thịt.

LU'ÔNG NGHI BỔ THẬN

LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận : đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khi mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ứt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lương nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Lương nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

Đàn bà bắt điều kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỨNG NGỌC số 80 giá 1p 50. Các bà có bệnh bắt điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chứng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p 00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mù, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh : Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

*Fumer le Job
ou ne fumer pas*

GRANDE EXPOSITION
de tissus Anglais dernier cri pour
HIVER 1939
chez **LEMUR**
14, RUE DES CUIRS - HANOI
*L'homme difficile y trouvera
sûrement son choix*

Mời các ngài tới nếm
các món ăn Tứ-Xuyên
tại

Cao lầu Tứ - Xuyên

22, HÀNG TRỐNG, HANOI - GIẤY NÓI SỐ 394

Sẽ được vừa ý vì MÓN ĂN NGON
Cách tiếp lịch sự - Nhận đặt tiệc

THUỐC LY « CON CHIM »



THÀNH
DUỐC

Ly có hai thứ : HÀN - LY và NHIỆT - LY

HÀN - LY : Khi buồn đi là bức tức khó chịu, tưởng đi được nhiều, nhưng đi phải giận khổ, buồn đi luôn, trước khi đi phải quặn đau bụng, khi đi ra thườn thệ lầy lầy như mũi, hoặc hung hung như óc cá, không có máu tươi, ấy là Hàn-ly, nếu đang bệnh như thế, uống 1 liều thuốc Hàn-ly « CON CHIM » số 1 ắt phải khỏi. Mỗi liều có : Op.15

NHIỆT - LY : Khi đi ỉa cũng bức tức như Hàn-ly, có khác là, khi buồn phải vội vàng không quặn đau bụng, mà đi thì có máu tươi, thường số 1 rất và thêm ăn, ấy là Nhiệt-ly. Nếu đang bệnh như thế, uống 1 liều thuốc Nhiệt-ly « CON CHIM » số 2 là phải khỏi. Mỗi liều có : Op.15

Ai mua cứ đến hỏi các nhà Đại-ly « PHÒNG-TỊCH CON-CHIM »
VŨ-ĐÌNH - TÂN 118 bis, Route de Lach-Tray
Ăn Tứ Kim-Tiền năm 1926

Vì trùng nào nguy hiểm nhất?

Bệnh Lậu, Giang-Mai, Hạ-Cam đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Mộng, di-tinh, đau lưng, đau xương, rết gân, Lở loét, v. v...) và nguy cả tinh thần) Nọc độc làm đi lụy đến nói giông. Chỉ có :

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

131, ROUTE DE HUÉ - HANOI

Tứ phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam đoan chữa được khỏi rứt nọc. Thuốc lậu Op.60, Giang-mai Op.70, Hạ cam Op.30 một hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh,

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý ! KHI NHƯ SỰ KHỎI RỐI TRÍ !

Mùa hạ năm nay khi trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sinh rất mãnh liệt, bệnh đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh lên mê, làm Kịch, San, Trái, nhưc đầu v.v..., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-AI TRẦN CHÂU TÂN » thổi bệnh trong 15 phút, lảnh bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đan mắt » nên gửi thư và 3 cát có dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân được » trị độ 50 bệnh nhưn

BẮC - AI

100 Bđ Tổng-đốc-phương - CHOLON

Sách Khoa Học! Bí Thuật!

của Võ sĩ Võ địch Qui-nhơn 1937



Võ Thực Hành. Cây tốt Op.40
60 miếng võ Nhái-bản dạy đánh, bẻ, bẻ gãy chân tay để học. 60 hình vẽ rõ ràng.

Tướng số giá Op.15. Cuộc bá đấm Op.15

Muốn khỏi bị bịp bởi các thầy tướng số. Muốn xem lấy vận hậu, tương lai, nhân duyên, may mắn, ù tai, bắt hơi, giải mộng nên đọc cuốn Tướng Số.

Bấp thật trong 30 ngày. Giá Op.25. Cuộc Op.15

Dạy to srong, gân bụng, cao người. Có tựa của M. Abadie Vice Président de la F. S. T., Président du Boxing Club Hanoi và U. S. H. In lần thứ hai.

Sách có gửi bán tại : Saigon Mai-Linh 120 Guynemer. Prempenh Trường Xuân, Hết : Hông Giang. (Mua sách trả tem cũng được)

Học Gông Trà Kha sau ba tối thành tài đao chém, búa bõ không đứt, không kiếng cũ nh ừ giá 2p. - Đổi hình thư (Gửi thư).

Bùa Chiên Tỏi, Bùa Thương, Bùa Yêu giá 3p. - Mỗi thứ.

Thư từ mandat mua } đề tên : M. UỖ ĐỒN 120 b's Chenceaulme
sách, lấy bùa } HANOI - TONKIN

Thuốc bổ thận KINH- TIỀN TUY- TIÊN kiền hiệu như thần Mua ngay kẻo hết !

Thuốc Kinh-tiền Tuy-tiên có từ đời Khang-Hi là một thứ thuốc do Bát-tiên chế ra, có lịch sử rất rõ ràng. Thực là một thứ thuốc từ bệnh ở tận theo lời cổ truyền thần hiệu nhất ở Châu Á ta từ xưa tới nay. Công dụng thuốc ấy riêng đối với đồng bào. Người Nam ta mấy năm nay gần đây thì thực là 100 phần 100 hiệu nghiệm ! Ai chưa rõ, xin kịp mua trước ngày 10 Novembre chỉ phải trả có nửa tiền, mà dùng sẽ hiệu ngay sự thần hiệu của thuốc đó.

Hộp 2p.00 trả 1p.00 (Riêng hộp 1p.00 phải trả Op.70)

Kinh-tiền Tuy-tiên tổng trị các bệnh liệt-dương di, mộng, lảnh tinh, cường dương không lâu, giao hợp kém, đau lưng, mỏi xương, mờ mắt, rụng tóc, nước tiểu vàng đỏ và đi luôn, chậm đường sinh dục.

Bán tại :

THƯỢNG - ĐỨC

15, Mission (Nhà Chung), Hanoi

va các tỉnh có đại-ly Thượng-Đức

Ở xa mua bằng cách lĩnh hỏa giao ngân (C. R.)

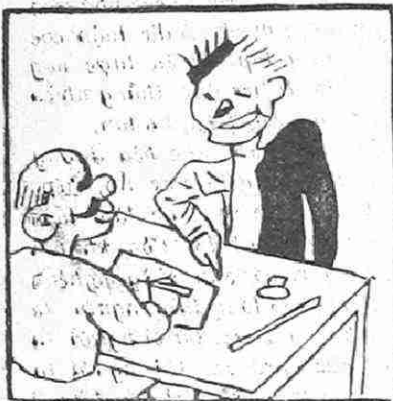
L

- C không
Cần
rồi, n
Tân v
người
Tim
tôi nh
trần l
Tôi
- C
đồng.
Tân
hân l
Nhưn
rồi. C
cho l
giờ T
Tân
rồi t
một
Tr
«thò
một
xác
một
T
đượ
T
lại,
nhữ
L
Lại
Tôi
X
đàn
trou
câu
th
T
đà
ch
đo
sa
h
v
đ



CUON SỔ

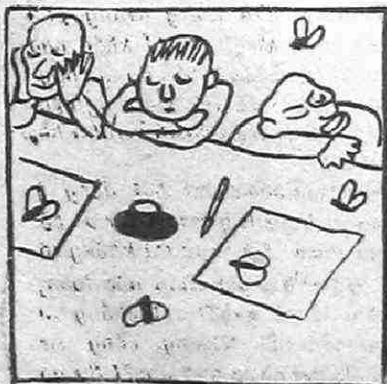
Hà-dòng — Ngã-tư-sở. — Tin hồng lâu — Nhiều cô đầu không chịu nộp ảnh để dán vào sổ tùy phàn của mình, nhà chuyên trách đã phải dùng tới kế gả làm quan viên, bắt nhân tình với chị em, mới lấy được ảnh của họ.



Hà-dòng. — Văn tin hồng lâu — Các chủ cô đầu làm đơn xin không trả lương đào rượu, vì theo trong đơn: « cô đầu rượu không biết làm trò trống gì cả... ». Một cuộc điều tra đã mở để xét đào rượu có thể làm được những trò trống gì. Nhiều quan viên hay hát suốt đêm đã phải đòi hỏi để khai.



Hanoi. — Ông chánh cầm vưa ra lệnh cho các thầy đội xếp không được phạt những người bán hàng rong khi họ đỗ ngoài đường, trừ khi họ làm "bần đường" quá. Và nếu họ ngồi lâu thì bảo họ đứng dậy, nếu họ chưa có vé thì đưa họ đi lấy, đừng biên phạt như trước nữa. Thật là giản dị, tầm thường quá, nghe chương cả tại những thầy đội... thích phạt!



Bắc-kỳ — Nhiều người thấy giá thực phẩm vẫn cao đồn Hội đồng định giá thực phẩm đã chết. Một tin đồn nhằm xin đính chính. Một chứng cứ hiển nhiên: Hội vừa mới họp một lần nữa và bắt các nhà buôn phải kê bảng giá hàng một lần nữa.



Hanoi. — Một ông chủ xe kiện một thầy kỹ ở phòng thu thuế đòi ăn tiền không được, kiếm chuyện, rồi cầm bàn thấm đập vào mặt ông ta ngay giữa công chúng. Sự thực hư về chuyện với tên chưa rõ; song hiện tại cũng phục ông kỹ rất hách với người Annam.

của TÔ TỬ

Người

Nời với giòng

NGƯỜI Nhật chưa chinh phục xong nước Tàu đã nghĩ đến một vấn đề rất quen tai cho dân họ Hit: vấn đề người khác giống lấy nhau.

Vấn đề quao bè và dư luận phân vân. Báo chí Nhật cãi nhau rất hăng và giấy mực tộn cũng không ít. Có báo bảo rằng người Nhật lấy vợ hay lấy chồng Tàu không có gì hại, chỉ có lợi, vì có thể sự hợp tác của hai nước mới được thân mật và cái trật tự mới ở Viễn đông mới trường cửu được.

Nhưng ông Togaki, hiệu trưởng trường Luật Hosei, và đồng chí, nhất định bác cái thuyết ấy, lấy lý rằng thuyết ấy sẽ làm cho Nhật bị Tàu nuốt mất thôi. Vì rằng:

1) Nước Tàu có những 400 triệu người và Nhật chỉ có 80 triệu.

2) Người Tàu bây giờ « pha máu » đã nhiều, nghĩa là đã « lai » với nhiều giống khác. Người Nhật là một giống



nguyên chất, máu chưa bị giống người nào khác đến pha. Vậy mà theo luật tự nhiên, một giống nguyên chất dễ bị giống lai thôn tính.

Cái thù lớn

TRONG Trung, người ta đã bắt đầu cãi lương hương tục. Cũng như ngoài Bắc độ nào.

Một tí dụ. Theo báo Tiếng dân, làng Năng Tây, ở Quảng Ngãi, đã có hương ước mới. Mấy ông kỳ hào, sản quần gãi đùi, lác lư cái đầu, mặt đỏ vì rượu, háng hái bàn việc làng và nhất định

Một cuộc thí nghiệm

VIỆC NÀY chỉ có thể xảy ra được ở bên Mỹ.

Ông Lansing, thủ hiến hạt Michigan ít lâu nay lo buồn. Ông thấy số phận

Đã có bán :

ĐÔI BAN

của NHẬT - LINH

gái 0,55

Còn một số rất ít :

- HỒN BƯỚM MƠ TIÊN 0,50
- ÔNG ĐỒ BÈ 0,10
- THOÁT LY 0,55
- NẮNG TRONG VƯỜN 0,35
- GIÓ ĐẦU MÙA 0,35

ĐÔI NAY XUẤT BẢN

va việc



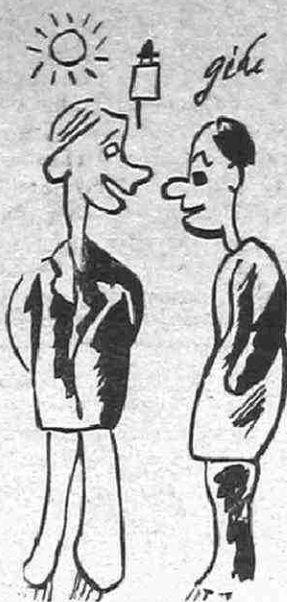
nhân tăng lên một cách quá nhiều, và rồi vàng đến nỗi các nhà lao đều chật chội không còn một chỗ đứng để chứa tù mới nữa.

Không muốn bỏ tiền ra làm thêm một vài nhà tù nữa, ông Lansing bốp chán nghĩ. Rồi ông tìm ra được một cách, có thể làm cho người hung hăng trở nên hiền lành như thỏ. Ấy là cách bắt người lấy vợ.

Ông ta bèn ra lệnh rằng những tội nhân nào gần mãn hạn tù mà chịu lấy vợ ngay thì được thả ra. Rồi ông mím cười một mình, định nói rằng cuộc thí nghiệm của ông sẽ có kết quả mỹ mãn.

Không ngờ các thiếu nữ ở hạt Michigan đã xô đến ông xin cho tạm chớng thì rất nhiều. Nhưng số tội nhân chịu lấy vợ để được thả thì lại rất ít. Té ra họ nghĩ rằng ở trong nhà tù, họ bị mất tự do về phần xác, nhưng phần hồn còn thánh thót, chứ lấy vợ thì lại bị mất tự do về cả phần hồn lẫn phần xác.

Hoàng Đạo



VĂN TỨC LÀ NGƯỜI

— Nhà thi sĩ Lê Văn Tâm quê anh ạ.
— Thảo nào những câu thơ nó chỉ có một chân thôi.

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Anh-Pháp-Đức chiến tranh. — Sau một thời kỳ yên lặng, quân Đức lại hoạt động. Tại mặt trận phía tây, quân Đức và quân Pháp lại đánh nhau ở nhiều chỗ, song vì nước sông Rhin lên to nên hai bên đều phải lui binh.

Ở mặt biển, nhiều tàu buôn của các nước trong lập bị đắm vì va phải thủy lôi phục của Đức, trong số có cả một chiếc tàu Ý.

Ở Tiệp vừa có cuộc khởi loạn lớn, kinh thành Prague phải thiết quân luật, tới hai vạn quân Đức kéo sang giữ kinh thành, và dùng súng đại bác và ô tô bọc sắt để đàn áp học sinh Tiệp. Có 5 vạn người Tiệp bị bắt, trong số có 120 người bị xử tử.

Cuộc điều đình của Nga-Phân vẫn chưa xong. Nga nhất định đòi lập quân cảng ở Hongoe (trong hải phận Phần), nhưng Phần không chịu. Hai bên hiện đang giữ miếng nhau: 15 sư đoàn Nga và 7 sư đoàn Phần đóng đối diện nhau ở biển thùy để phòng sự bất chắc xảy ra.

Trung-Nhật chiến tranh. — Quân Nhật đã đổ bộ ở Bắc-hải, chiếm Paông thành và Khâm-châu, và hiện đang kéo lên mặt bắc theo phía Nam-niêh. Không quân Nhật cũng sắp sửa tiến công Quảng-đông và Quảng-tây.

Chính phủ Trung-khánh đã quyết định dời lại chính thể, lập thành một chính phủ lập hiến thay cho chính phủ hiện thời. Một kỳ hội nghị Quốc dân tham chính sẽ mở để bàn bố hiến pháp.

Các công chức phải làm việc 8 giờ một ngày. — Kể từ ngày 20 Novembre, các công sở mở cửa buổi sáng từ 7 giờ 30, buổi chiều từ 2 giờ đến 6 giờ, nghĩa là các công chức phải làm việc 8 giờ một ngày. Thẻ lệ này chỉ thi hành trong thời kỳ chiến tranh.

Các xưởng thợ có thể làm việc 60 giờ một tuần lễ. — Từ nay các xưởng

kỹ nghệ, các sở mỏ hay các nhà buôn ở Đông-dương, bất cứ công hay tư, đều có thể làm việc 60 giờ một tuần lễ. Các xưởng xuất sản các thứ dùng vào việc quốc phòng có thể làm việc 72 giờ một tuần lễ. Thẻ lệ này cũng thi hành trong thời kỳ chiến tranh.

Buôn hàng ngoại quốc phải khai khi gửi mua hàng. — Vì nay là thời kỳ chiến tranh nên luật lệ về nhập cảng có thay đổi: các nhà buôn muốn mua hàng của ngoại quốc phải khai với nhà Đồn khi gửi thư mua hàng.

Luật đại xá đã ban hành ở Đông-dương cho các tội phạm về việc hội họp, bầu cử, biểu tình ngoài phố, v. v. trước ngày 10 Mai 1939. Những phạm nhân bị 3 tháng tù án treo hay 15 ngày tù, có thể được hưởng luật đại xá; những phạm nhân bị tội nặng thì đều được ân giảm.

Đeo mặt nạ để phòng hơi độc. — Từ nay đến cuối tháng Novembre, tại nhiều tỉnh ở Bắc-kỳ sẽ có cuộc tập phòng thủ thụ động ban ngày. Ít nhiều công chức sẽ đeo mặt nạ phòng hơi độc để thử đồ dùng và tập cho quen, phòng khi lâm sự khởi phải lúng túng.

Thẻ lệ mới cho nhà hát có đầu đã thi hành từ hôm 23 Novembre, nhưng kể từ 15 Novembre, những nhà nào chưa nộp danh sách và ảnh có đầu đều bị tạm đóng cửa.

Việc hạn chế trồng thuốc nào. — Những làng không được phép trồng thuốc lào thì dân không được chứa quá 5 cân thuốc trong nhà. Người nào ở các làng không được phép trồng thuốc mà có thuốc trong nhà thì phải mang bán cho các cửa hàng có môn bài chứa thuốc.

CÂU CHUYỆN

hàng tuần

NƯỚC ở Âu-châu vẫn không thay đổi. Hai bên bày trận rồi giữ nhau. Và trong khi xe, pháo mã rầm rộ, sân sảng giàn ra hai bên sông, người ta thủng thỉnh đăm tốt biển, hay ghềnh si. Hình như bên họ chỉ chờ cho bên kia nóng tiết phá thế trận, vì bao giờ phá thế trận cũng phải tinh quân hay thì quân và nếu không thắng ngay thì sẽ bị làm vào nước bị một cách rất chắc chắn.

nơi nào, trừ một mặt trận Pháp Đức, mà ở đó đôi bên cứ cầm cự nhau.

Vì thế có hai thuyết:

Thuyết thứ nhất cho rằng Hitler lại giữ cái chiến lược vẫn dùng xưa nay: Làm rối óc các nhà cầm quyền đồng minh và dư luận các nước trung lập. Chiến lược này đã khiến Hitler đắc thắng nhiều lần đối với Áo, Tiệp, Ba-lan.

Nhưng chỉ khi nào bên đương đầu với mình yếu như Áo, Tiệp, Ba-lan thì chiến lược làm loạn óc mới có công hiệu. Còn khi bên địch mạnh và sẵn sàng nghênh chiến thì khó lòng làm người ta kinh hoàng được. Là vì người ta tin ở sức người ta, thì người ta cứ vững tâm vững trí mà chờ đợi cuộc tiến công, dù cuộc tiến công ấy khởi ở mặt trận nào.

Vậy cái « chiến lược làm loạn thần kinh hệ » đối với Anh Pháp, không thể có kết quả được.

Thuyết thứ hai:

Hitler muốn đánh ngay nước bài thắng phụ. Hitler biết rằng hiện đương có khí giới lương thực sung túc nhưng một hai năm nữa tất sẽ chịu ảnh hưởng khốc hại của cuộc bão táp Anh Pháp. Vậy dằng nào cũng phải đánh, vì không hòa được nữa, thì sao không đánh ngay từ bây giờ, sớm ngày nào lợi cho mình ngày ấy?

Nhưng bộ tham mưu Đức lại không ưng tiến công, cho rằng, đem binh lính hàng trắng phò chiến hăng Maginot thì khác nào như đổ than vào lò lửa đang cháy. Quân Đức đã có kinh nghiệm trong những trận đánh Verdun hồi năm 1917.

Người ta bảo có sự bất đồng ý và sự xích mích giữa Hitler và bộ tham mưu. Sự thực thì không có thế. Hitler bao giờ cũng ước đoán, và khi đã cả quyết thì chẳng ai ngăn cản nổi. Nhưng, cũng sự thực, Hitler chưa quả quyết. Sự do dự của các tướng Đức làm Hitler cũng dăm ra do dự.

Hình như Hitler đương tìm lĩnh mịch ở nơi biệt thự để suy nghĩ như mỗi lần có điều khó nghĩ. Chưa hiểu sau những ngày trầm tư mặc tưởng, Hitler sẽ quả quyết hay vẫn còn do dự.

Thì hẳn thế, có chi lạ! Bên Anh Pháp bày trận vậy, mục đích cốt để bên địch lâu ngày hết lương thực khí giới là phải đầu hàng. Còn bên Đức mới cần đánh để phá vòng vây.

Đã mấy lần rồi người ta tưởng Đức khởi sự. Một lần người ta cho Đức rục rịch vượt qua Thụy-sĩ. Rồi cái lo của Thụy-sĩ trở nên cái lo của Bỉ-li-thi, cái lo của Hà-lan. Lần này, người ta lại quả quyết rằng Hitler sẽ chiếm Hà để đặt ở đây những nơi căn cứ cho đội máy bay và tàu ngầm chuyên việc đánh phá Anh. Người ta gán cả cho Hitler câu tuyên bố này: « Nước Anh không còn là một cù lao nữa ». Nghĩa là một ngày kia Đức sẽ có thể đổ bộ lên đất nước Anh để đánh như Đức đã vượt qua bờ cõi một nước ở hạ địa, nước Ba-lan.

Nhưng sự thực thì Đức chưa hành động gì, tuy có kéo nhiều binh lính ra biên thùy Thụy, Bỉ, Hà.

Thế rồi, việc xâm lược Hà, Bỉ chưa yên, lại đến việc lấn Lỗ. Người ta cho rằng Đức giả vờ dự bị đánh mặt tây để các nước đồng minh và trung lập chú ý cả vào đấy, trong khi ấy Đức sẽ bất thần tiến thẳng vào đất Lỗ.

Nào đã hết đâu! Việc Lỗ đương làm sôi nổi dư luận các nước trung lập thì lại nổ bùng ra cái tin Đức cho chở qua Nam-tu-lạp phu sang Bắc-li-thi hơn 300 toa khí giới và rất nhiều máy bay, mục đích hình như để chiếm lấy eo biển Dardanelles của Thổ-nhĩ-kỳ.

Cuối cùng lại còn tin đồn Hitler tuyên bố sẽ triệt Anh, cướp thuộc địa của Anh và xui cả Nga hòa Nhật để chiếm lấy miền cận đông của Anh mà đánh vào Ấn-độ.

Người ta đồn Đức đánh lung tung mà chưa thấy Đức đánh một

Khánh-Hương

CHO' PHIÊN THANH NIÊN



Ở thư bảy trước.

Tôi đi chợ phiên với nhiều nụ cười dính trên môi, dăm ý nghĩ đất trong đầu, và một người bạn kèm bên cạnh. Nụ cười tươi tắn lắm; ý nghĩ tốt đẹp lắm. Chỉ có người bạn hơi đáng phiền một chút: anh ấy si tình. Bởi thế, cả chợ phiên đều biến đi hết, anh chỉ nói đến cô vị hôn thê của anh. Nhưng anh được cái dễ bảo và sinh khôi hài. Nhiều lúc tôi kéo anh ở trên mây xuống để bình phẩm một cảnh vừa trông thấy thì anh vội đồng ý với tôi ngay. Tôi cũng rất đồng ý với anh theo lối của tôi: tôi sẵn lòng tiên bằng tiên trong túi của bạn. Lúc vào cửa, anh phát biểu:

— Léta đề mua lấy vé.

— Đồng ý.

— Cô cài thêm cánh hoa nữa cho ông ấy... Không, mua trả tiền cho... Kia confetti, lấy thêm nữa mà ném.

Tôi không chối từ.

— Vào ăn chả nem đi. Toa đã đói chưa?

Tôi đói ngay tức khắc.

Và cứ thế, người bạn tốt ấy lấy sự rộng rãi để tỏ sự sung sướng của mình.

Nhờ đó, tôi được hưởng các cuộc vui của chợ phiên một cách hào phóng dễ dàng và không tốn kém.

Cái tên sẵn sẵn của Chợ phiên Thanh niên nghe thuận tai như một câu ca quảng cáo. Một thứ slogan ngẫu nhiên. «Chợ phiên thanh niên! Chợ phiên thanh niên...»

Mấy người nhắc lại đề thường thức cái yán điệu của câu thơ và ca hứng đọc tiếp, mỗi người một cảnh.

— Chợ phiên thanh niên — chợ phiên thiên tiên — chợ phiên mất tiền — chợ phiên chợ phiên...

Rồi họ nhìn ra chung quanh để tìm sự khen phục của công chúng.

Một người trong đám đông nói to một điều nhận xét:

— Đồng thực! Thế này thì diên sang cũng vô ích, làm gì có đủ chỗ cho người ta ngắm...

Một tư tưởng nữa lên tiếng ở một cái miệng vô hình:

— Chợ phiên có mỗi một đường, y như một cái cống.

Tôi cũng nghĩ thế. Nhưng là một cái cống sáng sủa, trong đó lấp lánh muôn màu. (Muôn là nói theo giọng văn chương: tinh rộng ra thì độ vài mươi màu là hết.) Một cái cống mà chuột là những nam thanh nữ tú thông thả chui vào một đầu, lượn một vòng, lộ mũi chỏ này, ghé mắt chỗ kia, tung một ít hoa giấy lên trời, chán rồi lại chui ra một đầu khác.

Bảo chợ phiên sáng sủa cũng là một lối nói nhạo. Theo người bạn mà tôi rất đồng ý thì phải thêm lên gấp ba bằng ấy số đèn treo. Về rục rịch chói lọi, chỉ thấy lúc người ta đứng ngoài đường: ở đấy tốt. Khi gã vào trong cái lối độc nhất của chợ, thì người ta có một thứ cảm tưởng chờ đợi là lạ và hơi khó chịu: đợi cho những đèn điện kia được « mở thêm chút » lên. Y như trong rạp xiếc gặp lúc máy điện chạy yếu.

Nhưng ta cũng nên dễ tính. Người bạn tôi chặc lưỡi một tiếng tha thứ và tôi cũng thả cho cái chợ phiên mờ tối một ít ánh sáng của lòng khoan dung. Quang cảnh liền thấy tung bừng ngay. Trong vịnh quang của bụi phấn vàng những cánh áo tân thời lấp lánh lượn giữa những vầng Âu phục màu kín đáo. Hoa giấy tung lên như lời hoan hô sung sướng và câu vãn của tôi đầy bông thành ra đẹp để một cách hay bướm cũng hay bay!

Theo ý tưởng thông thường và những câu sáo của các chợ phiên, chúng tôi bảo nhau tưởng tượng đây là một cảnh bằng lai. Sự vi von đó thấy khi hơi ngao, nhưng nhờ có sự đa tình của anh bạn tôi và cái óc mơ mộng của tôi, chợ phiên này cũng có thể là một tiên cảnh ở bậc thứ hai hay thứ ba, hay cùng lắm ở bậc thứ tư, để khỏi xúc phạm tới lẽ phải.

Các giải nhân hợp chợ cũng vậy. Đó là là những vị đệ tam hoặc tứ



THI SĨ (ngâm). — Ta bước theo mơ, trí nhẹ nhàng.

VỢ (gật). — « Mơ » là tiểu thư nào đấy? mà cậu đi theo hân.

— Ô hay! tiểu thư nào đâu!

— Thế thì cậu đọc lại cho tôi nghe nào!

— (ngâm) Ta bước theo mơ trí nhẹ nhàng.

— ...!

đồng tiền nga. Chúng tôi ngắm đến no mắt rồi thì thấy bụng bảo kê rằng chúng nó đói. Ấy là lúc tôi đồng ý một cách rất mau mắn với người bạn tìm vào một hàng quà.

Bài tường thuật của tôi, lời đây, vẫn quên một điều cần. Tôi chỉ thuật — và thuật cũng khá tường — những điều mắt thấy. Độc giả không nghe thấy những tiếng quan hệ và âm ý trong các chợ phiên. Đó là những tiếng gây nên bởi thứ tiếng ồn ào của các chợ thường và những tiếng máy truyền thanh hay máy hát.

Tiếng ồn ào thì cố nhiên không chép hết ra đây được, dù tôi là một người phóng viên tận tụy với nghề. Nghĩ cái mồm nói những bao nhiêu nghĩa câu chuyện khác nhau. Có khi không nói, người ta chỉ cười, reo, hát ngêu ngao, hò, hoặc thổi sáo, hoặc nữa chỉ chèo kèn, như mấy cô bé kia lúc bị một vòng thiếu niên « tài hoa » dang vây bắt.

Trên những tiếng chép không xuê đó, là những tiếng phát ra ở lưng trời, to hơn nhiều và thỉnh thoảng ta mới nghe thấy:

— Allo! allo! mời các bạn lại xem trò quý thuật, do bà Bé ly biểu diễn.

— Allo! allo! Mời ông Y đến ngay phòng giấy.

— Allo! allo! Có nào tên là cô T. bỏ rơi cậu em tên là X. xin lại phòng trị sự mà lấy về, mau lên...

Đó là tiếng loa truyền thanh. Thứ loa rất có ích cho các chợ phiên. Người ta dùng để báo trước những trò vui, để gọi một người khó tìm, để nhờ tìm những vật đánh rơi mất, như: trẻ con, vì tiền hay ông chồng của một bà vợ đang trí!

— Allo! (ấy là kêu vì dụ) allo! các bạn đi chợ phiên làm ơn tìm hộ cho bà Y một người đàn ông 42 tuổi, ăn mặc gọn, người bé nhỏ, bị lạc trong lúc bà ăn phở ở quán Bình dân...

Thường thường những câu xướng ở miệng loa này được công chúng hoan nghênh vì cái tính cách hài hước tinh cở. Công chúng bản thân thêm vào và gây được những chuỗi cười đôi khi cũng thú vị.

Cái khiếu hài hước của chúng tôi gặp những dịp được kích thích mạnh. Bạn tôi nói:

— Ô giá dùng máy truyền thanh để tìm bạn khác giống, để làm cách tuyên thệ hay tuyên phu thì tiện nhỉ.

Tôi cũng bàn:

— Phải. Chẳng hạn có những tiếng dao thế này: Allo! allo! mời thiếu nữ nhan sắc tuyệt vời, 19 xuân xanh, muốn được một bạn trai đưa đi xem chợ phiên.

— Hay là: Allo! allo! một thanh niên có bằng cử nhân bách khoa, 25 tuổi, đánh lạc một cô bạn rêu yêu điệu, vào khoảng từ 18 đến 21 tuổi, tìm thước hay nhỏ nhắn cũng được, nhưng răng phải trắng và biết đọc tiếng tây. Có nào lạc thì đến phòng giấy mà tìm bạn.

— Hoặc: Allo! allo! Một thiếu nữ 19 tuổi, nhan sắc, học thức, bị lạc mất bạn, hiện ở ở phòng giấy. Ai là bạn xin đến đây mà tìm.

Luthart
57
Rue du Chanvre
HANOI

Violons
Banjos
guitares
Mandolines

Cordes harmoniques
Accessoires.

Cùng các bạn gái

Cô Yette trước đã làm tại tiệm hớt tóc ở Dalat, có bằng tốt nghiệp của Chánh phủ Pháp về khoa tô sửa sắc đẹp đã bắt đầu tiếp các bạn tại

MỸ VIỆN « MA BEAUTE »
6, BORGNIS DESBORDES — HANOI

Sửa lại TÀN HƯƠNG, TRÚNG CÁ, CHÂN LÔNG NỮ và những khuyết điểm khác trên mặt theo phương pháp của bác sĩ Peytoursen tại Paris.

Sửa sang sắc đẹp bằng quang tuyến V. và U. V.

Sửa sang móng tóc rất cẩn thận.

Ở đây, một nhà tốt nghiệp về khoa hớt tóc và chuyên môn về cách nhuộm tóc bằng đèn hoặc thuốc nhuộm đã được huấn luyện tiếp các bạn gái.

UỐN TÓC BẰNG ĐIỆN — SỬA LẠI CÁC LÀN TÓC
SỬA MÓNG TAY VÀ MÓNG CHÂN

Giá đặc biệt cho các bạn gái từ 7 Novembre cho đến 7 Décembre 1935

Cách làm việc của nghệ-sĩ

CÔNG việc của nhà nghệ-sĩ vừa giống công việc của những thợ giỏi ở trong buồng, lại vừa khác. Giống công việc của các thợ giỏi ở chỗ cần phải có một sự khéo léo về cách thức. Sự khéo léo ấy chỉ có thể có được bằng cách chuyên học các tay thầy, và bằng những cách tập kiên nhẫn. Lẽ tự nhiên, cần phải có một cái thiên bẩm. (Mozart, Byron, v. v.) Nhưng cần phải hiểu rằng cái thiên bẩm, bỏ tự mặc nó, sẽ thành ra cần cỏi. Tôi đã được xem Valery làm việc; tôi đã xem kỹ các bản thảo của Proust. Chỉ là những sự tìm tòi kiên nhẫn, sửa chữa luôn luôn, những cố gắng để tìm hoặc cái chữ giải bày đúng nhất ý tưởng, hoặc cái chữ, vì những lẽ bí mật về cân đối và điều hòa, là cái chữ độc nhất có thể dùng được trong chỗ ấy. Viết một bản đàn cần phải có một cái học về âm nhạc phiên phức và chỉ có thể thấu thái được, dần là một người có thiên tài, bằng một sự chuyên cần lâu dài và tỉ mỉ. Ở trong cái nghệ thuật hồn nhiên và cao nhất có một phần học tập và công luyện.

Tất nhiên, sau những cuộc tìm tòi lâu dài ấy, nhà nghệ sĩ thấu thái được một kinh nghiệm, một sự chắc tay và chắc văn, khiến nhà nghệ sĩ có thể trong một vài lúc và khi nào biết rõ ràng cái mình định diễn tả, làm được việc đó một cách nhanh chóng, thành công ngay, khiến đối với người thường, có vẻ thần tình quá. Whistler cộc cằn những kẻ nào vẫn trách ông ta rằng đã vẽ bức tranh nọ trong có một giờ. Ông ta có thể vẽ bức tranh trong một giờ được vì ông ta đã vẽ nó suốt cả một đời!

Những sự thấu thái cái khéo léo về nghệ đó, công việc chính của người thợ giỏi, chỉ là một phần công việc của nhà nghệ sĩ. Valery nói rằng « một bài thơ không phải làm bằng cảm giác, nhưng bằng chữ ». Thực ra, phải có cả hai. Khi nào là nghệ thuật, người ta bao giờ cũng phải trở lại cái ý tưởng mạnh mẽ của một thứ tự, một hình thức bất cái tự nhiên phải theo. Cái hình thức là cần, nhưng một cái hình thức hoàn toàn, mà không chứa đựng cái gì cả, không cảm động chúng ta được. Những bản đàn của Beethoven là những hình thức đáng phục, nhưng trong những hình thức đó có rót vào linh hồn của Beethoven, những tư tưởng, những đau đớn hay vui sướng của nhà nghệ sĩ. Racine đến được một sự hoàn toàn về hình thức, nhưng có là cái gì nếu không có những say mê của Racine?

Như vậy, ngoài cái công việc nhà nghệ ra, (và chính khác người thợ giỏi ở chỗ ấy), nhà nghệ sĩ phải sống hay đã sống qua. « Thơ là một cảm giác mà người ta nhớ lại lúc bình tĩnh ». Chúng ta thoáng thấy rằng cuộc đời của nghệ sĩ ít ra cũng phải gồm có ba phần: một phần sống thường, theo xác thịt và tình cảm, chỉ có nó là đem lại cho thi sĩ sự hiểu biết lòng người; một phần ngấm nghĩ và mơ mộng một mình, (nhà nghệ sĩ là một con vật loài nhai lại lúc nào cũng nghiền lại luôn luôn cái quá khứ của mình để hóa nó đi và đổi thành ra thể chất nghệ thuật); và sau hết, một phần công việc nhà nghệ. Công việc này có thể ngăn ngủ: tôi biết nhiều nhà văn đại tài chỉ làm



« Bông-xua Bà Đám!! »

Bà lớn Kiềm, con người bất trị,
 Vừa độ nao về tri sĩ thâm niên,
 Cát kéo đi, vui thú điền viên,
 Làng báo được tự nhiên ăn nói.
 Dân cầm bút vui mừng sức nổi
 Tỏ chút tình, gạo muối tiền đưa.
 Chúc bà về cho trôi tuổi già nua,
 Đi rút thoát, chẳng bao giờ mong trở lại.
 Nhưng nặng nợ, số còn vương vưu mãi
 Mỗi tiền duyên túc trái chi đây.
 Mời bốn năm vắng mặt nước non này,
 Bà lớn Kiềm lại quay về sở cũ.
 Cũng là bởi quốc gia hữu sự,
 Cho nên bà chẳng nở nghỉ ngơi yên.
 Tuân lệnh ông, bỏ thú điền viên,
 Mài kéo sắc, lại một phen làm việc nước.
 Dân làng báo, làng văn nôm nớp,
 Khách làng thơ, cũng chẳng dám ỡm-ờ,
 Gồm bà lớn, nên hồn thơ cụt hứng.
 Bởi đã biết tình bà trái chùng,
 Cái quái chi bà cũng dám ngờ.
 Bà có biết đầu tim được vẫn thơ,
 Lắm lúc cũng bơ phờ, chật vật.
 Nhớ vô phúc bà nghĩ ý khuấy,
 Bà cửa nửa câu, bà cắt một giọng
 Làm cho thơ què quặt, ối thiên công!
 Khiến thi sĩ trong lòng chán ngắt.
 Thôi đành chịu, vãi trời vãi đất
 Cầu làm sao chóng tắt chiến tranh
 Và mau mau thiên hạ thái bình,
 Để bà lớn Kiềm lại rung rinh về hưu trí!

Tú Mỡ

việc một ngày có hai giờ đồng hồ, nhưng mà những mơ mộng của họ, những buổi đọc sách, nói chuyện, là những hình thức khác của những công việc, không phải là kém cần. « Die Ganze Arbeit ist ruhig sein », Goethe nói. (Tất cả công việc của chúng tôi là ở nghỉ ngơi).
 Nhà nghệ sĩ phải sống (trong cuộc đời, hay ngoài cuộc đời? Tôi tưởng đó là một câu hỏi không thể trả lời được. Sự ăn đặt hoàn toàn, tự nhiên cho một ông thánh, không tốt cho phần nhiều các nghệ sĩ. Họ làm việc hay lắm chừng nào họ có tài liệu. Một Proust chẳng hạn, lui về trong căn phòng cách biệt, bèn đi tìm cái thời giờ đã mất; nếu chúng ta theo cái dịp sống của ông ta (và nếu chúng ta có

cái trí nhớ của ông), mỗi người trong chúng ta có lẽ tìm thấy trong dĩ vãng của mình rất nhiều tài liệu. Nhưng người ta không thể cứ mãi sau Proust làm lại tác phẩm của ông, và phần nhiều người cần phải có một sự chea đời. Ở đây, Goethe vẫn là ông thầy tốt; ông nói: « Sự biệt tịch là một cái hay, lúc nào người ta bình tri với mình và có một công việc nhất định ». Vậy cần phải định trước cái công việc, trước khi tìm sự biệt tịch để có thể làm công việc ấy.

T. L. lược dịch
 André Maurois
 (Un Art de Vivre)

CẦU Ô

Có bằng D plôme, muốn tìm chỗ dạy học tư ở Hanoi.
 hỏi M Oanh, N° 1 voie 34 Hanoi.

Sắp có bán

TIẾNG THU

của LƯU-TRỌNG-LƯ

Một tập thơ đầy nhạc điệu, đầy màu sắc, đầy phong vị đất nước.
 Một công trình ứn-loát dung dị mà sinh xắn.
 In từ đầu xuân đến cuối thu mới xong. 6 bức tranh phụ bản. Bìa màu. Giá 1p.50 một cuốn, cước phí thêm 0p.32.
 EDITIONS LIBRAIRIE CENTRALE M. TÔ - VĂN - ĐỨC, Directeur
 110, Rue du Pont en Bois, Hanoi

Bạn học sinh! Đợi gì mà không đòi cho được cuốn NỮ HỌC SINH, giá 0p.28, đã có bán tại khắp các hàng sách Đông-đương.

95% như nữ
đều cười bởi
ngày hành kinh

NHỮNG CÁI KHÓ CHIU
TỶ CỐ THỂ
TRÁNH ĐƯỢC
MỖI THÁNG
UỐNG TRƯỚC
1 HỘP

**BẠCH
ĐYÊN
HOÀN**
ĐIỀU-KINH-SỮA-HUYẾT

V. DINH DAN
CHOLON-SAIGON-P. PENH
AN HOA 8 CANTONNAIS
HANOI

Quần áo trẻ em
kiểu mới

MÙA RÉT
1940

VINE-LONG
Rue de la Citadelle - HANOI

BÁN
SỈ VÀ
BÁN LẺ
khắp các nơi

**Blouson
ARISTO!!**

MUA
PULL-OVER, BLOUSON..
marque

ARISTO
của hãng NAM HAI chế tạo
thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.
Không nên ngần ngại.

NAM-HAI
BONNETERIE
45, Rue du Lac - Hanoi
Trước đền Ngọc-Son

C HANG nói thế và, làm thế, nhưng sự thực trong thâm tâm chàng là một người không ưa sắc đẹp. Chỉ nebe chàng tả những dáng điệu, những ngôn ngữ, những lối phục sức của các cô học trò chàng — vì chàng dạy ở một trường nữ học tư thục — cũng đủ nhận thấy những tính tình ác cảm của chàng đối với phái đẹp sâu xa là chừng nào. Song những tính tình ấy biểu hiện một khi chàng đứng trước những dung nhan tươi trẻ. Chàng chỉ còn là một thiếu niên trang nhã, đa tình, một kẻ e dè dịnh ghê gớm của anh nào có táo bạo muốn có tài có trí hơn chàng. Lúc đó chàng giống như một bức ảnh hung kỳ sĩ thời trung cổ nước Pháp, vì con mắt đẹp của người tình, xông ra trường đấu võ để hạ bất cứ ai. Có điều hơi khác là Thư không vì một đôi mắt đẹp nào, nhưng vì tất cả con mắt đẹp của tất cả các cô xinh đẹp.

— Thế nào? Anh Thư nghĩ lâu, quá! Chưa bắt đầu ư?

— Thế ra các anh nhất định phó thác cho tôi cái việc nói.

— Phải. Còn chúng tôi sẽ xin nhận việc ăn cho gọi là có ăn có nói.

— Vậy nhớ ăn muối nhiều vào!

Một vài tiếng cười kín đáo hoan nghênh mũi tên thứ nhất của Thư.

— Nhưng nói đi!

— Phải nói đi!

— Nói mau rồi còn ăn!

— Mà nói thực dài để phân đối lại bài diễn văn ngắn ngủn của chú rề.

Thư hỏi:

— Càng dài càng hay? Và chỉ cần dài, chứ không cần hay, phải không?

— Càng dài càng hay.

— Các cô cũng bằng lòng thế?

Oanh mỉm cười đáp:

— Vâng, chúng em bằng lòng thế.

— Thế thì được.

Thư đứng dậy nói:

— Hôm nay là ngày vui mừng của anh Nam và chị Lan. Nam học với Lan sẽ thành Nam-lan. Nam lan là một thứ Lan Annam, chứ không phải loài lan rừng mọc ở các sườn núi, mùi thơm gắt gỏng, mà trong bọn ta đây ai đã đi con đường Chapa — Ô Qui hồ, cũng phải ngửi thấy. Ô Qui hồ mà người Pháp đọc Loquho là một ngọn núi cao hai nghìn hai trăm năm mươi thước, tuy tên nó ta hồ tức hồ. Hồ là tiếng Tàu hay tiếng Mèo cũng được, vì người Mèo nói tiếng quan hóa hay quan thoại cũng thế. Tiếng quan thoại là tiếng quan nghĩa là tiếng công, nghĩa là langue officielle khác tiếng Quảng đông. Phức kiến xa lắm.

Tiếng cười lẫn với tiếng phản đối ầm ỹ:

— Không được pha trò! Đọc chúc từ kia!

— A vos montons!

— Quay về con cừu thôi!

Đ E P

TIÊU THUYẾT của KHAI HUNG

(Tiếp theo)



Thư nghiêm nhiên và nói luôn không ngừng.

— Xin vâng. Các anh thích loài cừu rất phải vì không những loài cừu hiền lành mà thịt nó rất mềm, ngon lại bở nữa, sách bản-thảo của cụ Lãn-ông có chép rõ điều ấy. Cụ Lãn-ông thì hẳn các anh các chị đều biết tiếng, cụ là một danh y lại là một văn sĩ, một thi sĩ trữ danh thời Lê mạt. Thời ấy bao quyền bính nước ta ở cả trong tay họ Trịnh, nhưng chẳng bao lâu nhà Trịnh lại bị ông Nguyễn Huệ diệt. Ông này lấy Ngọc Hân thay Ngọc Quỳnh, hay Quỳnh Ngọc công chúa, cái đó tôi không nhớ rõ nhưng thuật tương viết Quỳnh Ngọc thì hơn vì Quỳnh Ngọc là Ngọc Quỳnh còn Ngọc Quỳnh thì lại là Quỳnh Ngọc mất. Cách đặt chữ trên dưới rất quan hệ...

Tiếng phản đối trở nên ồn ào, hỗn xược nữa. Nhiều người không ưa Thư, mà vì sao si cũng thừa biết: Thư là một người tự cao, tự đại vì tự biết mình có tài. Nhiều khi chàng ngang nhiên không coi ai vào đâu. Nam thấy tình thế trở nên gay go, nhất nhìn mặt Thư đỏ gay chàng lại biết rằng bọn đã bị ép uống rượu khai vị quá nhiều. Chàng liền bảo kẻ người nhà đem pháo ra đốt. Thư không chịu ngồi xuống. Và trong khi tiếng pháo nổ người ta vẫn thấy miệng Thư lấp ló. Sự thực Thư làm điệu bộ như người nói Nhưng tiếng pháo im,

người ta lại nghe thấy tiếng chàng, tưởng như chàng chưa ngừng lúc nào.

— Thế rồi một hôm chàng bảo nàng rằng...

Đến đây Trình đứng dậy rời bàn tay lên để xin nói. Tức thì Thư im bặt.

— Anh nhường cho chúng em vài lời với chứ.

Tiếng vỗ tay hoan nghênh. Thư ngả đầu đáp:

— Xin vâng. Vì một lời nói của một người đẹp còn có mãnh lực hằng nghìn bằng vạn những tiếng phản đối vô vi của các anh đây. Vậy tôi xin kết luận: « Chúc ta hãy nâng cốc chúc cho anh Nam và chị Lan hoàn toàn sung sướng! »

Tiếng vỗ tay lại nổi lên. Rồi bao nhiêu cốc rượu đỏ, rượu trắng giã cao.

— Thong thả! Để chị Trình nói đã.

— Vâng, em xin nói: « Chúng ta hãy nâng cốc mà chúc cho anh Nam và chị Lan của chúng ta hoàn toàn sung sướng! »

Lần này, không có tiếng vỗ tay vì ai nấy còn đang bận cảm xúc.

Rồi tiệc bắt đầu trong những tiếng nói chuyện rì rầm từng chỗ.

III

Tiệc tới nửa chừng, khi ai nấy đã ngả ngà say và không tự chủ được lòng mình, được lời nói của mình. Phần đông không có thói

quen nóng rượi nên thỉnh thoảng trong những tiệc vui chỉ nhấp vài hớp cũng đủ để hơi men bốc lên đầu làm mất lương tri. Họ bỏ bỏ thốt ra những ý nghĩ sượng sượng, nhưng thành thực, không còn giữ gìn che đậy được nữa.

Ở một đầu bàn, Vy, một cử nhân luật, kể một câu chuyện về phong tục nơi hương âm rồi kết luận:

— Ở nhà quê quanh năm người ta chỉ nghĩ đến có một việc ăn uống, chờ đợi ngày giỗ nhà này, nhà nọ, cái đám ma của những ông lão già hấp hối, cái đám cưới của những người trong họ xa, gần, và sau hết những ngày hội hè, tế lễ.

Thư cười đáp:

— Thì ở thành phố chúng ta cũng vậy. Chúng ta cũng ăn uống và hơn một thư nữa: Nuây. Thanh niên nước ta là thanh niên vô lý tưởng, hay chỉ có mỗi một lý tưởng đích danh vì cơ thể tới một cách dễ dàng, đó là lý tưởng ăn, uống, nhây.

Đức cười nói:

— Chúng ta ăn, uống, nhây cho quên.

— Quên cái gì? Quên tuổi thanh niên?

Vy chua chát:

— Không, quên đời chán nản, trống rỗng của chúng ta.

Đình đứng dậy cãi:

— Thưa các anh, sao lại trống rỗng, ít ra cũng có ba thứ, ăn, uống và nhây, ấy là chưa kể còn nhiều thứ thâm kín khác.

Nguyễn là người lúc nào trong đầu cũng có một tiểu luận thuyết, tuy chàng chưa hề viết văn bao giờ. Cứ nghe chàng thì hiện chàng đang soạn một tác phẩm về một vấn đề rất gay go: Vấn đề thanh niên. Tưởng như ai cũng biết cái cốt truyện của mình, chàng nói:

— Tuy đó là một truyện về thanh niên, nhưng tôi cũng bắt đầu từ thế hệ trước, từ cái thế hệ nọ tan. Các anh có thấy đẹp không? Cả một thế giới đồ sộ, bị nhốt bặt rồ lên.

Thư nghe với vẻ mặt trang nghiêm và lạnh lùng. Lời này chàng bắt bẻ:

— Một thế giới làm gì có rồ?

Nguyễn quay nhìn Thư, rồi lại nghiêm nhiên nói:

— Thế giới ấy đồ sộ, tiên tán đi để nhường chỗ cho một thế giới mới, bở ngỡ, nonớt, hấp hối, lung lay trước gió...

Thư vẫn khoenụ:

— Anh viết tiểu thuyết bằng thơ?

— Đó là thế hệ của chúng ta. Đây là phần quan trọng nhất trong tiểu thuyết. Nhân vật chính của tôi, một thiếu niên trí thức, sẽ sống một đời bản khoán. Chàng là con nhà giàu và sang nữa. Chàng có đi du học hay không thì cái đó tôi còn phân vân, chưa nhất định, có lẽ tôi sẽ cho chàng sang Pháp.

Đình khởi hải:

— Cho chàng đi tây quách!

Thư tiếp luôn:

— Và tổng cả tiểu thuyết đi tây

nổi cho rảnh

Tiếng cười phá lên, nhưng không làm Nguyễn nao núng. Chàng vẫn kể. Vẫn như mọi lần, tỉnh hay say cũng vậy, khi chàng đã bắt đầu thuật thiên tiểu thuyết dự định của chàng thì không có một sức mạnh gì khiến được chàng ngừng lại ở giữa chừng.

— Vãn, đó là tên nhân vật chính trong tiểu thuyết của tôi.

— Anh nên chọn một tên khác, vì Vãn là tên một người anh họ tôi.

Những lời khởi hải của Thư luôn luôn tìm dịp len vào câu chuyện



của Nguyễn. Vì mỗi lần Thư ngắt lời bạn, các thiếu nữ lại cười vui thích. Có cô thỉnh thoảng lại mỉm cười đưa mắt nhìn chàng, như để khuyến khích và thăm hỏi: « Kia anh Thư, ngồi im nãy à? »

Nhưng Nguyễn như sống trong tiểu thuyết của mình. Những người, những vật ở ngoài không làm chàng bận tâm.

— Vãn, cần nhất, là một người có trí thức...

Thư thêm:

— ... và con nhà giàu sang, anh đã nói rồi.

Oanh từ này vẫn chăm chú nghe câu chuyện. Thấy Thư luôn luôn phá ngang, nàng lấy làm khó chịu và liếc mắt chàng:

— Xin anh đề cho anh Nguyễn kể dứt câu chuyện đã rồi hãy ngắt lời.

Thư cười:

— Thưa cô, kể dứt rồi thì còn ngắt lời vào đâu được! Và câu chuyện ấy tôi đã nghe vài chục lần rồi, tôi thuộc lòng đến nỗi có thể kể ngược lại từ cuối lên đầu được. Đây này:

« Vãn đánh bạc, có cả cả ngựa đầy nhè, mà chàng đánh bạc là vì chàng đã không tìm được quên trong ái tình, mà đến với ái tình là vì chàng đã không tìm được quên trong đọc sách, mà sở dĩ chàng đọc sách là vì chàng không tìm được quên trong sự làm việc, làm việc công sở vì chàng là một công chức cao cấp. Tóm lại chàng là một người suốt đời bản khoán khổ sở, muốn quên mà không quên được. Có lẽ vì đời chàng thiếu lý tưởng.

Oanh nghiêm trang hỏi:

— Phải lắm!

Ai nấy vỗ tay cười reo, trong khi Nguyễn rầy rỗi nhìn ra phía cửa sổ. Chàng dương lưng hết tinh thần ngắm những cảnh linh động trong tưởng tượng. Chàng thấy nổi bật lên trong ánh điện lờ mờ cây im tấp và như chạm trở lờ mờ ngọc xanh trong. Lướt qua cái nền hàn quang, bóng mấy con ngựa thi. Đối diện với cái cảnh thần tiên ấy là một cảnh tấp nập, huyền ảo: những con bạc hồi hộp, chỉ trở, bẻ tán, tính toán, lo sợ, phân nản, khổ sở.

Rời vòng đua ngựa, trí nghĩ Nguyễn sản vào một nơi cờ bạc. Chàng thấy hiện ra những thiếu phụ xinh đẹp ngồi ở rìa rút bắt bên những chàng trẻ trai lịch thiệp, vất từng tấp giầy bạc ra đánh một tiếng đê khoe giàu.

Những cảnh ấy Nguyễn đã mơ kịch, đã ghi chép vào sổ tay để chờ ngày cho lên tiểu thuyết, thiên tiểu thuyết mà chàng bắt đầu đã hơn bốn năm nay nhưng chưa viết được một nửa giờ. Chàng bảo những bạn thương chờ rêu chàng là một nhà văn không có văn, một nhà tiểu thuyết chưa từng viết tiểu thuyết: « Các anh chờ độ mười năm nữa, sẽ được đọc văn phẩm độc nhất của tôi, vì trong đời tôi sẽ chỉ viết một thiên tiểu thuyết ấy thôi. Nhưng mà phải biết!... »

Nguyễn dương mơ mộng, tiếng mời của Nam làm chàng giật mình:

— Xin mời văn sĩ Nguyễn và tất cả các văn sĩ, nghệ sĩ khác hãy cạn cốc này để chúc cho thiên tiểu thuyết của chúng ta, của thanh niên chúng ta chóng hoàn thành.

Hàng chục cốc giờ lên và giốc cạn sau những câu tiếng Nam tiếng Pháp ồn ào: « Phải đấy! », « Cần! » Nhưng các thiếu nữ chỉ nâng cốc lên mỗi lại đặt cốc xuống. Các cô chưa quen với cái vui đùa âm ỹ, nhất lần này lại là lần thứ nhất các cô dự tiệc cùng bàn với bọn đàn ông trẻ tuổi, lém lức. Vì toé phần đông các cô có vẻ bẽn lẽn, ngờ nghệch, ăn uống nhỏ nhẹ.

(Còn nữa)

Khái Hưng

CHỈ GIỮM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khò khè, ho có đờm trắng, xanh vàng, hơi thở, bịch nhơn có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trịn Hải Long (nội tử ông đốc học hào). Thuốc đã cứu mạng muôn ngàn người. Có 2 thẻ (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông:

TRINH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole Villa n. 110 rue Vassolgne Tandinh, Saigon



TRÔNG CÙNG

DÀN BÀ TRONG CHÍNH GIỚI

Dã có nhiều nước cho đàn bà hưởng những quyền lợi về chính trị mà xưa nay người ta chỉ dành cho đàn ông; cái đó có lý hay không xin miễn bàn tới ở đây, vì vấn đề này rất phức tạp: những lý luận « ủng hộ » và « phản đối » bên nọ cũng nhiều như bên kia.

Tuy thế, cả trong những nước vừa nói ở trên, cái trường hợp đàn bà cầm quyền chính hay ít ra có dự một phần vào việc chính trị rất hiếm. Người ta có thể đếm trên đầu ngón tay những thí dụ về đàn bà làm chính trị.

Khi mới lên cầm quyền, thống lĩnh Roosevelt nước Mỹ có triệu đến bà Perkins và giao cho bà bộ Lao động, một bộ rất quan trọng, nhất là trong một nước đang bị khủng bố về nạn thất nghiệp.

Người ta đã nói đến rất nhiều về việc tiến cử ấy. Với những lý luận không được công bằng, người ta bảo bà Perkins không đủ tài trí để gánh vác nhiệm vụ. Đã đành rằng cuộc chống chọi với nạn thất nghiệp ở Mỹ không được tốt đẹp như ý muốn, đối với những việc hy sinh lớn lao của chính phủ để thay đổi cái tình thế khó khăn đang rần rập dân lao động. Song trước hết không phải chỉ riêng có mình bà Perkins chịu cái trách nhiệm về việc định đoạt những phương pháp đem thi hành; sau, nhất là, người ta không biết một người đàn ông ở địa vị bà, thì sẽ làm cách nào.

Nếu bà Perkins ở Mỹ không được thành công vì kém may mắn thì ở Anh, bà Margaret Bondfield đã sống một đời rất hoạt động và rất sung sướng ở bộ Lao động.

Bà đã chính đốn lại cái tình thế khó khăn của hết thảy thợ thuyền và riêng



THẦY GIÁO — Vì sao không khi nào anh thuộc bài cả? Anh nói đi, tôi sẽ phạt ch.
 HỌC TRÚ — Thưa thầy vì không khi nào con học bài cả.

của các phu mỏ bằng những cách giải quyết rất hay và thông minh.

Vả lại bà Bondfield không phải là người đàn bà độc nhất mà nước Anh đã ủy cho một nhiệm vụ trong chính giới. Nhiều lần hầu tước phu nhân d'Artholl và bà Sevanack đã đại diện nước Anh ở Hội Quốc Liên để tranh luận về những vấn đề mà riêng đàn bà để nghiên cứu và giải quyết.

Vì đã nói đến cơ quan ở Genève thì chúng ta cũng chớ quên nhắc qua đến một nước chưa công nhận sự bình quyền của đàn bà, là nước Lô-mã-ni, mà cũng ủy nữ giới đại diện cho nước; bà Varesco là người luôn luôn hoạt động trong những kỳ hội họp ở Hội Quốc Liên.

Cũng ở Genève, người ta thấy có bà Kollontai, trước kia đã làm đại sứ Nga-sô-viết rất lâu ở Thụy-điển và Na-uy.

Chính ở Nga, đàn bà giữ những nhiệm vụ lớn không hiếm. Nhiều bà

NHỮNG NGÔI MỘ LẠ LÙNG Ở XỨ AI-CẬP

TRONG lăng tẩm vị vua Ai-Cập Tal-Ank-Ammon, những nhà sinh-lý-học Anh đã tìm thấy, mười ba năm trước đây, những di vật khiến các nhà khảo cổ khắp hoàn cầu phải chú ý: người ta thấy ở trong mộ những đồ thờ tự, những lễ vật, những thực phẩm và hoa mà hình dáng còn nguyên vẹn.

Đồ lại cũng là một thời tạc ở đất Ai-cập; người chết tích trữ lại những vật dụng khi sinh thời.

Trên một trong những cái xác ướp (mummies) mà nhà sinh-lý-học danh tiếng Pháp Maspéro tìm thấy ở Deir-el-Bahari (một tỉnh thành Ai-cập) có đặt những vòng hoa sen tím và trắng.

Những hoa ấy còn tươi nguyên đến nỗi người ta tưởng vừa mới hái hôm trước.

Trên một bông hoa, có một con ong bọ về đậu, mà ong cũng « tươi sống » như những bông hoa.

Thế mà những xác ướp ấy là xác những ông hoàng bà chúa từ đời vua thứ hai mươi, nghĩa là cách đây đã ba nghìn năm. Những quả dâng vào bữa ăn khi cất đám hoàng hậu Isimkheh, cũng về thời ấy, còn tươi được hoàn toàn đến nỗi trên những quả chà-là (dattes) có rõ vết ngón tay in vào vỏ.

Do đó người ta nhận ra rằng tất cả những vật dụng, từ cả những châu báu tìm thấy ở trong những lăng tẩm chôn ở dưới hầm (hypogées) cũng là những vật đã tích trữ khéo léo lạ lùng.

Những cái hòm bằng nguyên liệu quý

đã được giữ chức dân-chúng ủy-viên của một quận nào đó; bà Léonine, tức Kroupskaya thì trước kia đã có làm giám đốc nhà học chính.

Còn ở Pháp thì khi chính phủ Bình dân cầm quyền, thủ tướng Léon Blum đã triệu bà Joliot Curie, là nhà thông thái đã phát minh ra quang tuyến radium nhân tạo, vào giúp việc nội các. Ai nấy đều phải công nhận rằng nhà từ thiện của nhân loại ấy rất xứng đáng với cái chức cố vấn chuyên môn bộ Y-tế của nội các Bình dân.

Chúng ta biết rằng những thí dụ ấy không đủ để đánh đổ phái phản đối. Trước hết họ sẵn sàng bài bác: đàn bà không thể có một làm mắt xa rộng để đương nổi những trách nhiệm lớn lao.

Hẳn là cái lý ấy không có giá trị gì, vì ai nấy có thể cãi lại rất dễ dàng rằng cứ xem lại lịch sử, ta sẽ thấy nhiều thí dụ về đàn bà cầm quyền chính trong nước. Nhiều bà chẳng chịu thua kém gì phái đàn ông ở chỗ khôn khéo về chính trị hay ngoại giao, như bà Marie-Thérèse d'Autriche chẳng hạn. Nhiều bà khác cũng có đủ nghị lực như đàn ông và có khi còn nhiều nghị lực đến vô nhân đạo nữa là khác: bà Catherine de Russie là một thí dụ.

Nhưng chúng tôi không muốn đi xa quá về phương diện này, vì sẽ lại phải nêu ra một lần nữa sự tranh luận không cùng về vấn đề phụ nữ.

(III. du P. I.)
M. lược dịch

nam vàng và ngọc: tìm thấy trong những gian phòng ở lăng tẩm Tal-Ank-Ammon có đựng quần áo nhà vua mà dường như bằng chỉ vàng chỉ bạc sợi loáng như sợi mag zong. Những cây thánh-trượng (cannes royales) mà thời gian chưa làm mờ vẻ đẹp.

Những giường nằm của nhà vua, giường để nghỉ trưa và giường lớn để làm lễ, xa-giá, ghế bành, long ngai, những bình bạch ngọc, những tượng ngà và vàng, thắp đèn như mới lao nên hôm qua

Thế mà đó là những vật đã dùng suốt trong một đời vua và đã trải qua một thời gian dài như bất tận.

(III. du P. I.)
M. trích dịch

NGAY NAY

Lê đình Đào, Hanoi. — Một ngày ăn bữa có hại gì không?
— Không hại gì cả. Đó là do quen của từng người; nhưng thường dùng nhiều bữa mà ăn ít lại dùng ít bữa mà ăn thật nhiều, thì cho đúng giờ.

Hugon Nui, Tourane. — Chia hết (pour phonographes) vì nặng vênh lên, làm thế nào sẽ hết?

— Để vào chỗ mát và âm, rồi sách để lên dần dần. Công việc cần thận. Vì vô ý có thể gây lỗi.

2.) Nhà Đông Pháp ngân hàng có dự cho chính phủ về giao dịch tiền bạc (circulation judiciaire) và thuế má, lợi tức (pariage de bénéfices) ?

Những tờ giấy bạc mới (giấy nhỏ) có cấu a Payable en espèces au porteur ảnh hưởng gì cho người mang.

— Cái công việc của một nhà ngân hàng trước hết là một công việc giao dịch để dùng về các công việc tệ, nhân đó ảnh hưởng trong nước và nhiều phương diện tâm lý, lòng tin v. v. Số vàng bạc tích trữ trong ngân

nhà quốc gia ngân hàng có quyền in giấy bạc, là của cải của một nước làm đảm bảo cho sự giao dịch với nước khác. Thuế má không có dính dáng gì đến ngân hàng cả. N.ong giấy bạc nhỏ, tờ nào cũng có để cần sự — nhưng đảo có hay không cũng không có ảnh hưởng gì cho người mang. Giá trị của giấy bạc chính là ở giá trị của nhà ngân hàng mà ra.

Phan Đình, Phú-thọ. — 1.) Một ông nhũn nhặn chất bỏ đi mà người ta ăn lại thì béo ra được.

— Một ông có nhều chất tươi, béo đường và có tính cách xát trùng, cũng là một thức ăn tốt. Nhưng không phải ai dùng mặt ông cũng béo dần.

2.) Trẻ con hay nức có việc gì không?

— Không việc gì làm. Bất luận việc gì hay cho sống nước từng bực nhỏ, sự giận giữa không lên trên nếu đứa trẻ còn bé. Trẻ sinh nức là vì ăn với việc.

3.) Bưởi (tỷ lệ 8 hay 9 giờ, gặp người quen ngoài đường xin có thể nói chuyện được nửa không?

— Kể cũng được, nhưng đừng « hay soir » vẫn hơn.

M. Thuần, Hanoi. — 1.) Phần nhiều báo đều có quảng cáo cho các hiệu thuốc như Hồng-Khê, Lê-Hung-Phách v. v. chúng họ, vậy những nhà thuốc ấy có trị được khỏi bệnh (lâm) tìm là v. v. ?

— Đó là tùy ở công hiệu của các thuốc chữa họ, có hay hay không chứ không

Đừng để nước đến t

Những vị làm việc nhiều quá, lâu ngày linh thần hao kém, mắt mờ, tai lùng hay chóng mặt. Những bạn thanh niên vì ý sức, chơi bời quá độ, nên người thiếu có quảng đen, mình mẩy bần thần. Những người đau mỏi quanh, linh thần kh

Những vị đã lâu không có con cái, v. v. Xin hãy dùng:
 SÂM NHUNG BỔ THẬN TIN
 của PHỤC-ĐẮNG DƯỢC-BẮNG. 130. R.
 Sau khi dùng xong, chàng ta đem báo đã
 Phục-Đ

CHUYÊN

Mỹ viện sửa nhan sắc cho chó

NHỮNG mỹ viện thì đàn bà biết tới nhiều. Nhưng có ai biết một mỹ viện sửa nhan sắc cho chó không?

Ấy một cựu học sinh tốt nghiệp ở trường thú-g Toulouse đã mở một mỹ viện như thế. Người ta có thể đọc trên những tờ quảng cáo khiến ta phải sứa lông:

« Thay đổi hình dáng mõm chó, 50 quan. Làm thành những nếp răn ở trên mặt một con chó lớn, (bull-dog), 80 quan. Thay đổi kích thước cái đuôi: 30 quan. Cắt những lông thừa trên mình chó, mỗi giờ 5 quan. Thay đổi màu lông, 50 quan. Sửa tai cúp thành tai cành hay tai vênh thành tai cúp, 20 quan. Sửa chân trước một con bull-dog cong như vành cung, 100 quan.

(A. V.)

Danh và tiền

MỘT nhân viên cao cấp của Y-khoa Đại học đường ở Vienne là giáo sư G... phải mở ngay một tú tước có họ gần nhà vua, để chữa một bệnh căn kíp. (Ta coi đó là thấy câu chuyện quan trọng là thế nào).

Việc mở trích khó khăn mà nguy hiểm, nhưng đã thành công.

Ít ngày sau, một thuộc hạ của tú tước đến nói với giáo sư:

— Thưa bác sĩ, Hoàng thượng muốn

L'OM L'AT

trả ơn bác sĩ đã chữa khỏi tử tước vì muốn biết ý bác sĩ định thế nào trong hai điều của Hoàng thượng tặng ban: thưởng đẳng bội tinh của nhà vua hay 20.000 florins?

Bác sĩ yên lặng hồi lâu rồi trả lời:

— Mai xin mời ngài lại chơi, để tôi còn phải nghĩ đi.

Hai hôm sau viên sĩ quan lại đến và hỏi:

— Hẳn bác sĩ đã nghĩ chín rồi chứ?

Tôi phải trả lời Hoàng thượng ra sao?

— Ngài làm ơn báo với Hoàng thượng rằng chúng tôi không định xin thưởng đẳng bội tinh hay 20.000 florins, nhưng 40.000 florins kia.

(A. V.)

Người bạn của giống vật

MỘT bác nọ đến bàn giấy hội Bảo trợ súc vật, nói với người thư ký:

— Ông làm ơn ghi tên tôi vào danh hội viên của hội, vì tôi muốn tỏ lòng biết ơn



TÍ (con): Đố ba ta bịt mắt b... đây?
 CHA: Thằng TÍ chứ ai nữa.
 TÍ: Ồ, sao ba đoán gỏi thế!

một con chim bồ câu nhỏ đang thương.

— Quý hóa quá. Nhưng ít ra ông cũng cho chúng tôi biết con họ của ấy đã làm gì để chúng tôi đáng vài giòng vào tạp chí của hội.

— Vay xin nói thẳng với ông rằng nó đã cứu sống tôi, không hơn cũng không kém.

— Thực thế à? Thế nó cứu ông bằng cách nào?

— Giải đi làm: khi ấy tôi đã gần chết đói. Vì thế tôi mang quay nó và tôi đã ăn hết thịt nó.

(A. V.)

Cuộc đời vẫn như thế...

CẬU Jacques nhỏ buồn quá. Cậu tìm cha để bày tỏ nỗi niềm:

một mục đích không được ngay thẳng đối với đồng nghiệp.

(H. V.)

Những chứng chỉ không hay

MỘT hôm một nhà triệu phú Mỹ đang đi rong chơi trong trại của ông thì đột nhiên ông thấy người hỏi; đó là một người rất lực lưỡng, nhưng ăn mặc một cách tiêu tụy, hình như đang lang thang lượn quanh bờ rào của trại ông. Người lạ lùng ấy kêu nài:

— Thưa ông, tôi thất nghiệp đã một năm nay. Ông có thể cho tôi xin một công việc làm ở trong nhà ông thì tôi được đội áo vét cùng.

Nhà triệu phú hỏi:

— Tôi đây, bác làm gì?

— Trước kia tôi là đồ vật, là võ sĩ nhà nghề. Bây giờ tôi trông bấp thịch tời. Tôi có thể có quyết với ông, không ngoa, rằng tôi nhỏ như cây này một cách dễ dàng, và tôi đã đi qua đâu là ở đấy cỏ không mọc được nữa.

— Đáng tiếc, thực đáng tiếc quá, nhưng bác không thể làm được công việc của tôi, vì chính tôi đương tìm một người làm vườn.

(A. V.)

Dao cạo bằng đá

KHÍ đi thám hiểm xứ Mésopotamie, các nhà thông thái đã tìm thấy những dao cạo có từ trước thời Thiên chúa giáo sinh. Xét kỹ những dao cạo ấy, người ta thấy có cái ý tưởng rằng những dân cư ở hai bên bờ sông Euphrate và sông Tigre rất chú ý đến sự cạo râu cạo mặt mỗi khi ra đường. Dao cạo ấy là một miếng đá mài rất kỹ, một đầu có đục lỗ để lùa ngón tay vào cầm cho cho chắc.

Một nhân viên của đoàn thám hiểm đã này ra cái ý kiến mài lại một lưỡi dao ấy và cạo thử. Kết quả thực không ngờ và nhà thông thái tuyên bố rằng những lưỡi dao ngày nay không thể nào bì kịp với những lưỡi dao vừa mới tìm thấy mà những người sống về mấy chục thế kỷ trước kia đã dùng.

(A. V.)

M. dịch

Ngày Nay
 Tuần báo ra ngày thứ bảy

GIÁ BẢO

Một năm	4\$20
6 tháng	2.20

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ
 80, Av. Grand Bouddha, Hanoi

Đèn tròn mới nháy

mắt hoa, tai lưng bùng, lưng đau thắt, nhất là...
 ...người thấy xanh xao vàng vọt, mắt sáo,
 ...hình thần không có, đi đứng không vững.

THẬN TINH hiệu « MÈ CON »

HÀNG, 130, Rue de Paris — Cholon
 ...đảm bảo đảm sự công hiệu là sẽ giúp cho quý ngài được toại ý.
Phục-Dương Dược - Hàng 130, Rue de Paris — Cholon

Lỗi nơi ai ?



— Anh lúc này hư lắm?
— Không hư sao được, vợ ấy đã chán toi cứ lạnh lùng mãi, thì còn lạc thú gì?



— Chị ơi, nhà em cứ đổ lỗi cho em, ở với nhau hơn 10 năm bây giờ nhà em đâm ra lều lổng...



— Em ơi, không phải lỗi ở đang nào cả, muốn sống trở lại tuần trăng mật, vợ chồng em hãy uống thuốc BỒ-HẠCH VẠN-BẢO.

Thuốc VẠN-BẢO là cứu tinh của tình yêu, có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.01
1 hộp là 4 hộp 15p.01

Tổng phát hành phía Bắc :

VẠN - HÓA

8, Rue des Cantonnais — Hà Nội

Tổng phát hành phía Nam :

VÔ - ĐÌNH - DÂN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LY : Mai - Linh 60-62 Cầu Đất Hảiphong, Nguyễn - Văn - Đức 11 Rue des Calsses — Hanoi

GIỮA NHỮNG « TRAI, GÁI LÀM TIỀN »

Bùa yêu

NGƯỜI cô đầu vẫn chưa chịu thôi. Hân hỏi V. một lần cuối cùng :

— Em cứ nhất định là có bùa yêu, anh ạ. Không có, sao người ta đem quăng cao âm i cá lên, là nghĩa làm sao ?

Gọng V. hơi gât, nhưng là giọng một người từng trải lắm :

— Những chỗ mà quý nhiều hơn người trần, Mùng Mùn quai gỗ ở thế nào thì chưa dám chắc, chứ ở chỗ dân cư trú mật, nhiều giống đực điên trai, dện kẻ, mà nói chuyện bùa mê, thì có khác gì em chửi vào lỗ tai anh không ?

« Lặng yên để anh giảng cho em về chỉ khôn ra. Ví dụ : em làm được bùa yêu, bùa mê. Chắc chắn rằng, em chẳng cần phải thức đêm làm một cô đầu. Em sẽ làm một thúng bùa, mỗi ngày ra Gò-Đa, đeo trong người một cái nhỏ thôi. Tây, Tàu, Ta vô số đó. Mỗi ngày, một anh, mấy mà chả sang vẫn tự cho em. Mấy mà em chẳng giàu như con « mối rách » lúc nó cò là người.

« Còn thừa thì em hãy ra ơn làm giàu cho cha mẹ, cho cả nhà nhà em. Xét như thế, em có họa là điếm mới đem bùa ra bán thì phạm lấy vài ba đồng bạc (trong khi, chỉ cười một cái là đã có anh đeo người vào môi em mà quên đến cả danh dự rồi... »

Bùa « lao... động »

V. nhìn tôi và nhìn người cô đầu thóc mách :

« Ông T. L. và cô em hình như đang nghĩ ngợi một cái gì ! Chắc là không tin tôi lắm ? Thì đây, những việc có thật : tôi biết nhiều chỗ bán bùa yêu rẻ lắm, từ một cho đến mười đồng.

Người cô đầu tươi hẳn rết mặt, nở bạnh mũi ra. Nếu tai hết cử động, thì tôi chắc lúc đó, tai cô ta sẽ vênh lên một cách kỳ quái.

Nhưng, V đã làm cho hân tin nhiều : « Hãy nói hai chỗ thôi ! Một chỗ bán riêng cho dân lao « chạy », tức là dân ăn cắp, để họ làm tiền tại « phình » (đi), hay là bán riêng cho tại « phình » để làm tiền tại « chạy ». Cái bùa ấy tôi thấy họ làm bằng móng chân, móng tay, tóc đốt ra

than, hòa với cái gì bần thiêu nhất thế giới, rồi cho người mà họ muốn yêu uống. Từ lúc uống cho đến lúc đổ say mê, phải đợi năm bảy ngày. Trong năm bảy ngày ấy, ít nhất cũng bị « làm » vài ba hào một ngày. Tiền ấy nói là để cúng ông thần bùa, nuôi bùa nhưng thực ra, cũng đủ để cúng thuốc phiện cho thầy bùa.

« Qua năm bảy ngày rồi Tha hồ chửi thầy bùa. Mặt nó trở ra đầy như mặt thớt.

Bùa sư

Anh V. vẫn nói : « Một chỗ nữa. Ở phố C. Đ., trong tinh thất của một cụ sư, một anh ăn chay mà, tội nghiệp, có những vài ba vợ. Bùa này chỉ bán riêng cho đàn

ông mắt la mày lét, như mèo thấy mỡ mà không « nước » gì ! Ngồi liền đống lờng từ b, phải chú ý ra giếm bùa cho ông một cái bùa yêu Ông muốn « nhả » có nào, chỉ việc đi lại gần, rắc một chút bột bùa vào người cô, thế là lập tức đang đi đường thẳng cô ta sẽ ngoẹo theo ông, bắt cứ đi đâu.

« Một vài hôm, bùa nhạt, ông lại mua cái nữa, mua mãi cho đến lúc nào tự ông, ông chán có kia thì thôi.

« Nếu người đã mua bùa, và nhiều người đã được hả hê. Cái thứ ai làm mua bán đó chơi trầy mãi, cho đến lúc vấp một cái ra giáng ! Nghĩa là một anh muốn xoay hướng trái tim ra phía ngoài chùa. Anh ta đem bột bùa công nhiều rắc vàng mạng vào



ông dùng thôi. Giá hơi đắt, nhưng hiệu nghiệm trong giây lát.

« Tôi lại ví dụ. Ví dụ rằng : ông T. L. đến chùa, với một dĩa tằm này : ông muốn « bắt » mấy cô à vẫn thì thọt ra vào lễ bái, hay là cầu tự ở đó. Mấy cô à đó diện « bốp si biê » tiền thì chiều lắm, chỉ phải cái miệng mào về đường từ từ thôi. Sư cụ ngài đã trông thấy

người một cô gái hàng phố, công nhiều rắc, vì anh ta tin ở cái mãnh liệt của bùa yêu.

« Rắc xong, hí hửng đợ. Những cái gì đã đến cho anh ta ? Thưa, thoát thân là một câu chủ, theo sau đó là một cái tát, rồi cuối cùng vài người anh em có bé, với những quả dấm vẹo xương sườn.

« Bên đó mới ngã nhô ra rằng, bùa chưa ? Sư cụ làm tiền ạ !

« Ông con cả cụ Phật trong chùa đó đã đồng mưu với mấy à kiếm tiền và chia nhau hai việc : cụ thì làm bùa để bán. Còn các cô thì nhăm mắt đi theo « nạp nhà », để dùng bùa của họ, đi theo kéo leo đũa nói chuyện anh này rồi sẽ nhăm mắt đi theo trả lại các cô... »

V. trịnh trọng kết cấu :

« Các ngài đã hiểu chưa ? Bùa yêu nào phải là thuốc lậu Bết làm được bùa yêu để quyến rũ rồi bắt cứ một người sắt đá đến đâu cũng vậy, thì có khác gì được lột cho một quyền sách « ước », ừ : sao được vậy.

« Có là hóa rại mới đem bán rao cho thiên hạ.

Công như chộp tới các ngài có khi

Đã có nhiều 'kiểu

MANTEAUX VA VESTES 1939-1940

Quý bà, quý cô sẽ được vừa ý về : mọi phương diện và chắc chắn có áo đẹp mặc.

CHỈ LẠI HIỆU MÂY CÓ TÍN NHIỆM VÀ CÓ THỢ CHUYÊN MÔN

Au chic tailleur

NGỌC-ĐÌNH

70, RUE JULES FERRY, HANOI

Marchand de tissus Français & Anglais



làm tiền

PHÓNG SỰ của TRỌNG-LANG

(Tiếp theo)

sẽ gặp một thằng «ma-cò» nó biểu thăm ngài một cô con gái còn trinh tiết, và nó quảng-cáo rằng gả được gái trinh, ngài đi đánh bạc sẽ đồ như gấc, ngài làm ăn sẽ thịnh vượng vô cùng. Nếu thằng «ma-cò» ấy nó biết chắc là người ta sẽ giàu vì gặp một gái trinh, thì sao nó không «gặp» trước đi để lấy tiền mà nuôi cả ở nhà nó? Tội gì nó đi đón ngài trong số tôi, làm một nghề đê-mat, để kiếm cứ mỗi đồng bạc độ ba hào chỉ?

«Phải không? Cái gì cũng là «bịp» tất! Cũng như tôi đã bịp cô T, và con em trong nhà hẳn ta.

V. gật gù, muốn cưới to, nhưng không thành tiếng. Hai con mắt hân hoan, chán nản, mồm méo về một bên.

Rồi da mặt trắng trẻo lại, hai mắt mông thong thả động đậy, hân hoan nói tiếp:

«Tôi đã cho cô T. một mảnh giấy láo lếu, vo tròn nhét trong một cái vỏ ốc, đem để dưới gần phàn, trên úp một cái bát. Hẹn trong bảy hôm, cái anh số khảnh đã quén rũ có đầu nhà cô ta, sẽ ốm thượng trận hạ trận, lúc nào cũng như bị người đánh rất đau. «Trong bảy hôm, tôi vẫn xuống chơi như thường. Và bắt đầu tôi «mê» một trong ba cô đã mua bùa yêu của tôi. Có ta chiều tôi lắm, không mất tiền, tội gì tôi chẳng gỡ gạc?

«Hôm thứ s u, tôi lại rờ đến, và rình rình đá đổ cái bát úp bùa. Nửa giờ sau, tôi kêu vang lên là có đứa đã phàn có t.: nó đã mang tâm, lời cái bùa ra ánh sáng, để bầy bạ vào đó.

«Thế là thôi xong, công cốc! Bữa sẽ phải làm lại. Muốn làm lại phải đợi đến rằm, mùng một.

«Cả nhà có T. tôi đó, thật là từ thằng nhỏ trở lên đều bị khốn khổ khôn nạo, bị chửi vuốt mũi không kịp!

«Còn tôi, tôi vẫn đường hoàng lui tới K. T. như thường.

Trúng số độc đắc

V. lại gật gù:

«Đã nói thì nói nốt cho hết. Chủ cô lầu, ông a, thích tiền một cách nhỏ mọn Thích lắm. Vì họ thích tiền quá, nên họ dễ mất tiền. Nếu mình khéo biết tâm lý một chút, thì sao bịp mũi họ lại mà làm tiền, lại dễ quá đi mất.

«Một chứng cứ hay là một việc khoái trá cho tại quan viên và cô đầu:

«Ông có biết Ph, một tay chơi nổi tiếng, và vừa là cái «nạn» cho những chủ cô đầu ác nghiệt? Hẳn đã cho mẹ T. một vợ, cay như ớt. Mẹ T. lại là một bà «chăng» đã đá, lại nanh ác. lại hay làm tiền đẻ nhất.

«Hắn vẫn lơ lửng từ mấy hôm trước bằng cách này: cho mẩu tay chơi ra dựng đến hát và khoeo âm lên rằng hẳn vừa trúng số độc đắc mười vạn mua tận Nam-kỳ. Người ta còn bảo tôi rằng: trước khi đó, hẳn đến cả nhà báo, trưng rằng hẳn trúng số. Ông chủ «vịt» này thả luôn một con lên trang đầu.

«Xong xuôi, hẳn đến nhà mẹ T., trình trong tay tiền. Vay một ngàn để lấy tiền vào Nam lịch tiền và làm một công chuyện to tát, lợi tức hàng vạn

vạn. Trong nửa tháng, giá làm là một tháng, một ngàn đó sẽ trở thành hai ngàn.

«Người ta không ngờ rằng mẹ kia sống đã thành cáo già rồi mà còn mắc mưu một anh trẻ tuổi.

«Mụ cho vay luôn. Và cũng mất luôn..

Ăn đòn điên

V. nhìn tôi:

«Thiên hạ và cả ông nữa, nói đến mẹ Me, với một trong cái «lời» nhân tình già, chỉ biết có một. Nghĩa là chỉ biết rằng: đi «soussigoo» (đi vay) luôn luôn từng ngàn bạc một lúc, cho Me tiêu trong một lúc, biểu Me hết ô-tô này đến ô-tô khác, là thường. Tôi thì, tôi biết hai: nghĩa là, Me cũng bị một vợ... linh linh tinh. Nó thế này: nhà tôi Me sắp bán một cái đồn điền lấy độ vài chục vạn bạc.

«Nhân tình mẹ mà có chục vạn trong tay, thì mẹ bỏ bỏ cũng được vài vạn. Me ngốt người mẹ lên, vợ vàng về bán lỏng bán tẻo cái nhà riêng của mẹ đi, được ngót vạn, đưa cả cho nhân tình. Cái ngốt vạn ấy, có đi mà không hề trở lại, cả nhân tình của mẹ cũng vậy: Ngựa truy phong tất nẻo mù xé!

«Nhưng cũng chẳng sao cả: của địa thì lại trả cho địa, vì cái nhà riêng của mẹ, tiếp mua, nếu không của ông chủ đồn điền thì còn của ai nữa?

Ngồi thuê

V. ngồi nhồm đẫy hỏi tôi:

«Ông có thấy ai chỉ có «ngồi» mà được rất nhiều tiền bao giờ chưa? Có lẽ chỉ có Me ấy mà thôi.

«Một ông chủ báo, cái báo giải nhất nước Nam, vốn ngày xưa chỉ chuyên «mời» đánh bạc tại nhà cái gì tựa tựa như là «gà» vậy. Tiền hồ như nước đã làm trôi con thuyền ông ta ngồi đến gần ngày nay.

«Một anh con bạc sếp, oai oăm, hay là giờ chơi, cứ nhất định có Me ngồi trong sòng, thì mới chịu đặt, chịu mở. Mà mở thì lao ta mở to nhất đ-m.

«Đành phải thuê mẹ mỗi tối đến «ngồi» để chơi cho có mặt. Tiền thuê mẹ ngồi mỗi tối một trăm bạc! Một trăm bạc không hơn, không kém.»

Bói sáng

Mấy ngày sau V. đưa tôi đi tìm những ông thầy bói tân thời, đeo kính trắng tuy rằng không cần thị một chút oào.

V. nhất định đưa tôi đi lấy một chứng cứ đầu tiên rằng bói sáng cũng như bói mù là một khoa học mở đường cho họ đi tới chỗ bói mò

để làm tiền.

Chúng tôi đi vào một tiệm thuốc số bốn hẻm, như nhớp như một ở chuốt trong ngõ S C.

N gọi thuốc bói, sau khi đã bắt giãi chiếu mờ, thay ấm nước, thay gối và thay rọc râu.

V. bĩa môi bĩa tôi:

«Đang lẽ phải rọc với bột vào trong điện-lâu, rọc-lâu mới phải. Vì ở đó thật là đủ các loại vi-trùng hơn dân hết: trùng lao, trùng tìm-la, sốt rét rừng, trùng ghê cóc, cả đến trùng đói, trùng khát, trùng chết đường chết chợ trùng ăn mây mưa.

Và V. nằm xuống:

«Nhưng mà có cần gì! Tôi yên trùng đó, vì nó mới thật là quốc hồn quốc túy vậy.

V. thờ dài, hất hàm ra ý bĩa tôi nhìn:

«Trong góc kia là anh Ba C., chuyên việc mở tủ kết thuê. Tôi muốn nói thợ khoa, chứ không phải là «hu» (ăn trộm). Anh ta mở kết đã đành rồi, các thứ kết sắt, có cái mở khó, công tới một vài trăm bạc. Nhưng, trong lúc mở, anh ta thỉnh thoảng lại còn thể nay kia: Kết mở xong rồi, nhưng anh ta kêu là khó quá chưa mở được. Kêi loay hoay, bị học rình rình lúc người nhà sợ ý, mở đánh lhoàng một cái, quơ lấy một nắm giấy bạc nhanh như chớp, rồi lại khua trả lại như cũ Xong đúng dạy lúc đầu, thủ thật rằng chịu không mở được vì khóa rắc rối quá..

«Năm anh anh Ba, cá anh gà, mặt dài như mặt ngựa kia, để yên tôi gọi chơi, hỏi chuyện cho ông nghe, nhé?

Nó xong, V. rặng hắng, rồi nói trở về phía một người trạc ngoài bốn mươi, không râu và hom hém:

«Ông Khán? Tuổi nào? Phát tài nhiều nhiều?

Lão «Khán» ngồi thẳng người lại. Bò môi đầy quá như sắp mếu. Hai mắt to, thâm quầng hường về phía chúng tôi, mặt người đó thật là tối như đêm, giần như đất. Và tự đó phát ra như từ một cái mã hoang, một giọng ai oán, lẽ nhè:

«Phát tài gì, cơ chứ! Có thằng cháu xuất ngày chỉ nói láo, lêu người lấy tiền vô số, vô số. Tôi là cậu nó, thì năm chết rũ ở đây, chứ tài cái gì? Lêu cái gì?

V. bảo tôi:

«Ai hỏi, nhất là những người ăn vận như chúng ta, lão đều trả lời tựa tựa như vậy. Vừa để vậy có cháu giàu, lại vừa chửi cháu vô tình một thế..

(Còn nữa)

Trọng Lang

Vomitol

Thuốc nước chế riêng để trị bệnh chớ, sữa của trẻ con, làm cho trông liêu. Một lọ 0p 30

Eczematol

Thuốc nước chế riêng để trị bệnh ngoài da của trẻ con (chàm má, lở, chốc đầu) Một hộp 0p 20

Có bán tại: PHARMACIE DU BON SECOURS

Mme NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG

52, Bđ Đồng - khánh, Hanoi — Tél. 454

LÀNG XÃ

của HOÀNG-ĐẠO

Nét nền tảng của xã hội Pháp là thị xã, mà ta đã biết cách tổ chức về đại cương, nền tảng của xã hội Annam, từ nam chí bắc, là làng.

Làng Annam có khi gọi là thôn, có khi gọi là xã, một đôi khi lại gọi là trang hay trại nữa. Nhưng tiếng làng là tiếng thông dụng nhất, có nghĩa rộng rãi nhất. Một cái thôn, ở trong Nam kỳ, có nghĩa là một cái làng nhón, nhưng ở nơi khác chỉ có nghĩa là một phần tử của làng, một cái trại có thể là một làng ở ven đồi, nhưng thường chỉ có nghĩa là cái ấp của một gia đình.

Làng Annam là cái phần tử cốt yếu của xã hội Annam. Nhiều gia tộc họp lại, ở chung với nhau một nơi, cùng chịu một lối tổ chức, cùng theo một tục lệ, cùng một tôn giáo, cùng một giống nòi, đó là những tính cách đặc sắc của một làng Annam vô nguyên thủy.

Làng Annam vì dân mà có? Tự nhiên theo cái tính thần riêng của người Việt Nam mà sinh ra hay là ở một nước khác đem tới? Đó là một vấn đề thuộc về lịch sử, và có lẽ thuộc về lịch sử của những thời đại thái cổ, nghĩa là một vấn đề hiện giờ chưa ai giải quyết được. Có một điều chắc chắn, là làng Annam có nhiều đặc sắc giống làng lâu. Có lẽ nó là một cái bóng vang của làng Tàu, nhưng có lẽ cái chế độ làng là một chế độ chung cho tất cả dân tộc da vàng ở Viễn đông.

Về cổ thời một ít gia tộc đến chiếm một miếng đất hoang, đất ấy là của chung, nhưng chia ra để mỗi gia đình hưởng một phần trong một vài năm, rồi lại đem ra quân phân lại, thế là một làng thành lập. Mãi đến về sau, mới thấy xuất hiện ra chế độ tư điền; hồi nguyên thủy, một làng chỉ toàn có công điền mà thôi.

Cái lối tổ chức thành làng ấy chung cho cả Viễn đông, và ta thấy ở nơi khác, ở bên Âu châu chẳng hạn, cũng có một vài xứ đã có thời sống dưới một chế độ tương tự. Chế độ « Mark » của người Đức và chế độ « Mir » của người Nga, có thể đem kể làm thí dụ được. Mark của người Đức, cũng như làng của người Annam, là một hội gia đình gom tài góp sức

để cấy cấy một miếng đất chung, và miếng đất ấy, cũng đem ra quân phân như công điền ở bên ta. Mir của người Nga cũng vậy. Có điều khác là mir hay mark chỉ toàn có công điền, còn làng Annam thì sớm đã thấy sinh ra tư điền.

Dấu sao làng Annam, một khi đã có, vẫn giữ mãi cho đến gần đây những đặc sắc của nó. Nghĩa là gần đây cũng như ngày trước, làng Annam là một xã hội nhỏ trong xã hội, một nước nhỏ trong một nước, thống nhất về mặt chính trị cũng như về mặt tôn giáo. Cái xã hội nhỏ ấy, không phải là nhân tạo, nó do tục lệ mà lập nên, luật lệ chỉ có việc nhìn nhận mà thôi.

Về mặt chính trị, thì một điều đáng đề ý trước nhất, là xã hội nhỏ ấy là xã hội của riêng người Annam, người ngoại quốc không được nhập vào. Vì thế nên những người Tàu trú ngụ ở đất Annam họp lại thành từng bang một, không có dính dáng gì đến làng nào; thậm chí những người khách lai trong một tỉnh cũng không thuộc vào làng Annam mà họp nhau lại để lập thành một làng riêng, lấy tên là Minh-Hương.

Cái xã hội nhỏ ấy được quyền tự trị rất rộng: tự ý tổ chức theo ý muốn, tùy nghi bổ bán những viên chức của mình, tùy nghi bổ bán và thu tập thuế má, tùy nghi tuyển đình tráng giúp xiệc tuần phòng, có rất ít giấy liên lạc với chính phủ.

Lối tổ chức trong các làng không giống nhau hẳn, vì mỗi làng lập hương ước, lập « khoán » một khác. Và lập khoán là gì, nếu không là đặt luật lệ chung cho cả làng, nếu không là làm việc « lập pháp »? Phép vua thua lệ làng, câu tục ngữ ấy cho biết rõ quyền tự trị của làng về mặt lập pháp lớn là chừng nào. Nhưng nếu khoán mỗi làng một khác, sự quan sát khiến ta thấy nhiều điều giống nhau. Một là trong làng nào cũng vậy, nhân dân chia ra làm hai: dân bộ và dân ngụ cư. Chỉ có dân bộ mới được coi là công dân của làng, mới được quyền ăn nói, bởi vì chỉ có họ mới đóng góp việc làng. Còn dân ngụ cư thường là những người quá nghèo khổ, không có

quyền hạn gì hết ở trong làng. Ngay trong dân bộ, ta cũng có thể nhận ra được hai giai cấp: kỳ mục và dân đinh. Kỳ mục là những người giàu có, có chức tước hay danh vọng, còn thì là bạch đinh. Nhưng hai giai cấp ấy không cách biệt nhau như giai cấp quý phái với giai cấp bình dân chẳng hạn; chịu khó làm ăn cho có tài, có của, tự khắc bạch đinh có thể trở nên kỳ mục, hay chức sắc. Hạng kỳ mục, chức sắc, mà ta gọi là dân anh đứng ra cai quản mọi việc trong làng, còn hạng bạch đinh là hạng người bị trị.

Nói tóm lại, làng là một xã hội nhỏ lúc nào cũng đứng giữa cá nhân và quốc gia. Vua chúa ngày xưa không biết đến cá nhân, chỉ biết làng. Muốn thu thuế, muốn có nhân công đi làm trâu, muốn tuyển lính, không bao giờ chính phủ trung ương gọi đến từng người một, bao giờ cũng hỏi làng, mà chỉ hỏi đến làng. Làng phải tuyển đủ số lính, số phu hay nộp đủ số thuế, còn thì làng được tự do nghị xử với nhau, chính phủ không biết đến. Chính phủ chỉ biết đến những việc xảy ra giữa hai làng lân cận và tìm cách làm cho được hòa thuận.

Số làng không phải bao giờ cũng chỉ có thế. Lập một làng mới là một sự thường. Một vài gia đình đến nơi khoáng dã lập ấp, rồi xin phép lập làng, giồng tre thành lũy để phòng ngừa giặc cướp, xây đình đào giếng rồi lập khoán. Đoạn, xin vua sắc phong cho một ông thần, thế là nước Nam lại có thêm một làng nữa.

Xin sắc phong một ông thần hoàng là một điều cần, vì như tôi đã nói, làng là một xã hội thống nhất về mặt tôn giáo. Ông thần hoàng một làng có khi là một bậc vĩ nhân, có khi là một người có công với làng, có khi lại là một người dè mạt nữa. Làng Gióng có một vị anh hùng làm thần hoàng, nhưng làng Cổ Nhuế lại có người gánh phâu, và làng Duyên Túc hay làng Long Khê lại có anh ăn trộm. Nhưng đức hạnh của ông thần hoàng không đáng đề ý đến; điều cốt yếu, là ông giúp cho dân làng làm ăn cho thịnh vượng.

Và để cúng tế ông thần ấy, người ta mới xây nên cái đình. Vì vậy cái đình trở nên nơi hội họp của cả làng và cũng là nơi để định ngôi thứ nữa. Làng là một xã hội cùng theo một tôn giáo, thì lẽ dĩ nhiên những kẻ cầm quyền ở trong làng phải là những người gần gũi ông thần hoàng nhất phải là những người có quyền dự vào việc tế thần. Và cũng do cái lý ấy, sinh ra những tục lệ đóng góp, biếu sên, chiếu trên chầu dưới, thủ lợn với phao cầu.

Hoàng-Đạo

UỐN TÓC ĐIỆN ĐỦ KIỂU ĐẸP

GIÁ UỐN TÓC TỪ 1\$ ĐẾN 18\$

Sửa răng đen trắng đều đẹp

Sửa người, mặt bằng máy điện Mỹ

MỸ-VIỆN AMIY 26, phố Hàng Thau - Hanoi

TIN VĂN... VĂN của LÊTA



Tuần vừa rồi, những thư gửi cho Lêta phần nhiều là thư hỏi lục vấn.

Nhiều bạn hỏi những câu mắc cho Lêta quá. Xin nhất khi nào nghĩ được câu giải đáp sẽ trả lời.

Lại có những câu hỏi vu vơ, thí dụ về :

- 1- Sự liên lạc trong sự làm ăn và giờ ăn giấc ngủ ;
- 2- Những cách tìm cảm hứng của những bạn hữu Lêta và của các nhà văn khác ?

3- Sao Sacha Guitry lấy vợ nhiều lần thế, và như thế để làm gì ?

Mấy câu này, theo giọng trong những bức thư, nửa có tính cách trịch trọng rắc rối, nửa ra vẻ hỏi lờm một cách có duyên.

Lêta thường thức ý vị của sự khôi hài.

Còn về phần rắc rối thì ở mỗi câu Lêta xin trả lời một tiếng 1) chừ ; 2) chừ ; 3) chừ.

Trong một bức thư khác, một bạn thuật cho Lêta một truyện nực cười.

Câu hỏi của bạn, đã có thư trả lời riêng.

Nhưng ở đây Lêta muốn đem câu chuyện kỳ khôi đó mách độc giả.

Trên một chuyến xe lửa miền Trung (từ Huế đi Quảng-tri), một người học sinh (chính là người viết thư cho Lêta) gặp một người đàn ông ăn mặc y phục nhà binh. Lâu la, hai bên trò chuyện.

Lúc hỏi tên, người học sinh thấy người lính ấy tự xưng chính là ông... Hoàng Đạo.

Người học sinh ngạc nhiên :
— Ông Hoàng Đạo ?
— Phải, Hoàng Đạo, viết báo Ngày Nay ấy mà...

— Nhưng sao ông lại ăn mặc binh phục ? Ông Hoàng Đạo có đi lính đâu ?

Nhưng bây giờ tôi đi lính. Tôi là lính tình nguyện mà.

Bởi người lính tình nguyện tên là Hoàng Đạo kể đến nhiều chuyện viết báo của mình, trong đó có những lời quanh quẩn nghe không

có vẻ Hoàng Đạo lắm.

Thấy vậy người học sinh đề bụng, giữ lấy bức ảnh mà người lính Hoàng Đạo trao tặng với hai chữ ký tắt H.Đ. Rồi viết thư hỏi Lêta để cho biết rõ sự thực.

Sự thực người bạn miền Trung đã biết : Hoàng Đạo hiện vẫn ở Hà Nội, ngày nào cũng vẫn đến tòa soạn Ngày Nay, và chưa hề làm lính một phút nào hết.

Kết luận truyện này ?
Xin đề phần ông Hoàng Đạo giả hiện nào đó.

Tin thơ... thảo.

Như các bạn đã biết (hay nếu chưa thì bắt đầu biết từ hôm nay) : Nữ Sĩ Ngọc Đài ném một hòn gạch vào làng thơ. Nghĩa là làm một bà; thơ ném ra để mời các thi nhân họa lại.

Thơ rằng :
Tang-bồng hồ thi chí nam-nhi,
Gặp nội tài trai hẳn thế thì.
Giúp nước trở nên tay nghĩa hiệp,
Quên mình đáng gọi bực tu mi.
Việc nhà gánh vác em xin nhớ.
Caφε thẽ tang hoành cậu cứ đi
Đem lại hóa bình cho thế giới,
Chén mừng đợi lúc cõi chính g.

Bài thơ ấy chẳng biết có nhiều người họa chưa.

Chỉ biết mới có một nhà văn, ở Bài kim Ốc cảm vì văn chương và chí khí, gửi tặng nữ sĩ một bài tập Kiều, trong đó có câu :

Cho hay thực nữ chí cao.
Tâm lòng nhi nữ cũng xiển anh hùng

Thực nữ là nữ sĩ Ngọc Đài.
Còn anh hùng, cố nhiên là ông Kim Ốc.

Thực là một cách tiện lợi để thành danh nhân.

Người ta tự gắn mẽ dây vào ngực rồi ra mặt với thiên hạ.

Theo gương Ngọc Đài nữ-sĩ, một cô bạn gái gần nhà tôi, cũng lấy một cái tên cao quý : Vân Lâu.

Và cô cũng vừa nghĩ được một bài thơ đáng báo mở cuộc sách họa.

Lạ nhất là hai bài thơ của hai nữ

sĩ có những vần giống nhau.

Thơ rằng :
Nóng ruột làm sao lính nữ nhi !
Lòng xuẩn sùng sục tảo dương thì,
Ái ân tìm mãi thành hoa mắt
Tình nghĩa trông hoài đến mỗi mi.
Ngán nỗi dayên kia chằm chằm đến
Buồn thay xuân ấy vội vàng đi,
Nào đâu những bức cầu hôn điệp ?
Xin ký hai tay để chuẩn g.

NHỮNG CHUYỆN NHỎ

TRONG CHO' PHIÊN

TRONG phòng hòa nhạc, tôi chủ nhà.
Hát tặng.

Tôi sang sường vì đã lâu lắm, tôi không xem tưởng. Một dịp để ôn lại những cảm tưởng ngày trước :

Trời sinh ra một người để lúc đó ngồi cạnh tôi, và để làm cho tôi mất hết vai thủ.

Đó là một người đàn bà. Đầy đà, mặt đánh phấn vụng, đồ vàng đeo loạn mắt, bà ta miệng nhai trầu một cách không nề gì người bên cạnh và bầy dãi tất cả sự kiêu hãnh ngạo mạn của sự giàu sang.

(Ngồi sự dụng để làm chứng mất tôi, thì người này còn là những tay cờ đồng cho người đời thù cảnh phú quý.)

Trước lúc mở tưởng diễn, bà ta không thêm đề mắt đến tôi. Nhưng cái trò vui, sau lúc mở màn, làm cho bà bàng lóng, và không lời thối, bắt tôi trả lời một câu hỏi :

— Ela ! cái ông áo kim tuyến kia, chắc là vua đấy nhỉ ?

Tôi đưa mắt nhìn bà ta với sự ngạc nhiên khó chịu. Nhưng người đàn bà không thêm biết. Bà ta thần nhiên trông thẳng, và một lát hỏi thêm :

— Còn cái anh chàng trai trẻ đẹp đẹp kia là gì ? là phò mã phải không ?

Sự im lặng của tôi khiến bà liếc nhìn tôi một cái nhanh và hững hờ, và thêm hai tiếng : « hử ông ? » để làm ngọt ngào cho câu hỏi.

Tôi nhìn một lát cái anh chàng trai trẻ và đẹp đẹp : mặt anh ta ngắn một cách lạ, vuông thành góc, đánh phấn rất hồng và rất trắng, và cái mồm rộng đỏ loét những son. Tôi nhủ nhủ thú thực sự dốt nát của mình.

Thế là đã làm cho bà « láng diềng » tôi phát ý. Bà không giấu những ý nghĩ bà dành cho tôi. Bà làm bùm : « Hử... có thể mà... » Nhưng còn những ý nghĩ mà bà im, không nói ra thì hẳn rất xa sự lú ?

Rồi, cho bõ ghét, bà nhất định ngoảnh đi không thêm nói với tôi một lời nào thêm. Tôi cũng mong được bà ghét như thế.

Nhưng, đến thế cũng không được nốt : bỗng chốc bà lại hỏi đặt tôi một hỏi :

— Này... ông. Sao cái ông áo vàng kia lại phải lễ ông rần bạc ?... Ở sao cái ông áo thụng trắng lại quay đi mặt thế... Này ông, ông đứng góc kia hẳn là bõ ?

Tôi hoảng lên, vội đáp :

— Vàng ! là bõ.

Rồi từ đấy tôi cứ đem lời bà nói

Phần thưởng cho bạn nào họa được bài hay nhất (hay không hay nhất cũng được) là một cửa quý vô ngần : vì đó là chính mình nữ tác giả bài nguyên xướng.

Những thi nhân chừ từ phải theo hai điều kiện : chưa có vợ và chưa già.

Lại xin nhớ thêm : người trúng giải không được từ chối phần thưởng.
Lêta

- Vàng, chính thế : thực là vui.
- Vàng, vua phong chức.
- Vàng, đáng khen.

Kể ấy cũng hiện nghiệm vì làm cho bà ta được hài lòng và để tôi yên, không cần vấn hỏi nữa. Một lần tôi đáp :

— Vàng, có xinh xinh ấy là công chúa.

Nhưng vì tinh thần bình phẩm bị xúc động, tôi nói cho mình nghe :

— Đáng tiếc !...

Bà « láng diềng » quay ngoắt đầu sang nhìn tôi bằng đôi mắt quá chừng nghiêm nghị. Tôi hồi hộp không kịp, vì trong thì giờ đó tôi nói xong câu này ?

— Người đẹp thế mà diệp công nhắc, ăn mặc lỗ lã...

Tôi nói theo cách thềm mỹ của tôi. Bà hiền theo nhẹ của tôi. Bà ghé góm phân giải cho tôi nghe và thiếu chút nữa cầm tay tôi lắc :

— Lỡ lãng ? Lỡ lãng đầu mà lỗ lãng ? Ông không biết áo triêu phục phải thế chứ.

Tôi phạm thêm một tội nữa là bé nh vự lý của mình :

— Đành vậy, nhưng tôi thấy y phục không phải đời Đường...

Thế là xong rồi ! và ngồi cạnh tôi cảm mất nhìn vào lặn tâm hồn hồi hận của tôi, rồi nguây mặt đi dáng khác, bĩa môi ra dài cũng như cái giọng day riết. Bà rêu rao :

— Không phải đường ! Thế nào là không phải đường ! Cứ như lối cái lưng tán thời ấy, có mà ma nó xem !

Hừ, không — phải — d-hường ! — Tôi cứ...
Cứ nói càng về sau càng lên giọng. Một vài người đã ngoảnh nhìn dồn về phía « chúng tôi ». Tôi phải lập mưu. Tôi nghẹn cổ thực dài nhìn trần trần lên sân khấu, đem hết sự ngạc nhiên chăm chú cho hiện ra mặt, hai mắt mở lớn, và lời khi hỏi :

— Ở ở, lạ chưa...

Tinh tế mờ của đàn bà bé ngay đầu bà cho quay về phía xây ra việc lạ. Mắt bà chau hán nhìn trong lúc miệng hỏi :

— Cái gì thế ? Tôi ? đàn nào ?

Bà không được tôi trả lời.

Tôi nhìn trộm bà một cái rồi từ từ đứng dậy lủi ra đằng sau và lủi đi một chỗ khác. Chỗ ghế tôi để trống lúc khác có một người thanh niên trẻ tuổi tôi đến kể v.

Tôi cứ thương hại mãi anh chàng...
LÊTA

CHERCHER-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISSETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

Manufacture CU GIOANH

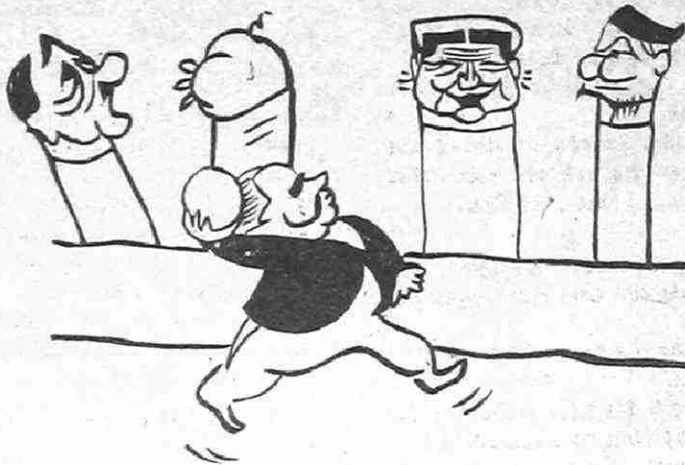
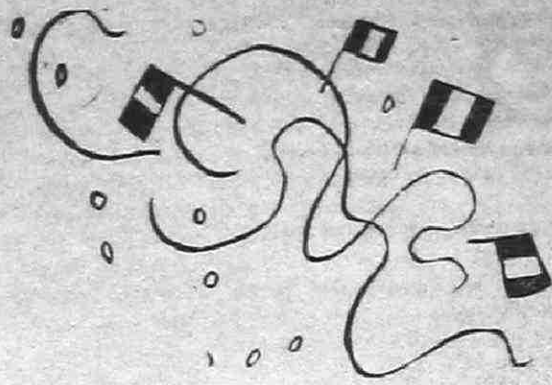
68 - 70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TÉL 525

CHỢ PHIÊN THANH NIÊN

giúp chiến sĩ ngoài trận

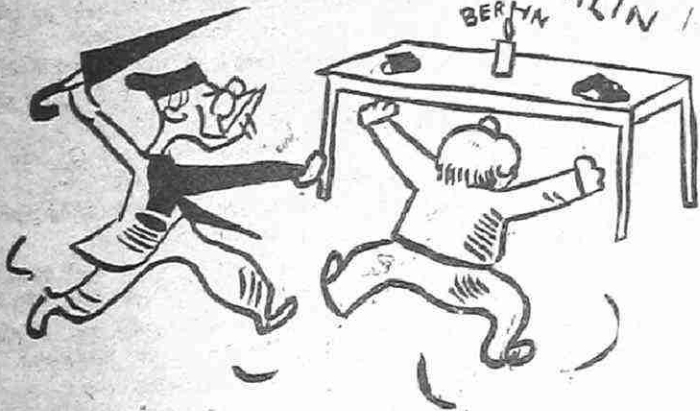


2 - Công chúng xô nhau vào. Họ không khạc được ra lửa nhưng mua ra tiền thì họ làm dễ dàng lắm. Một cô thiếu nữ gài hoa trên ngực họ, thế là lòng họ nồn nao, xao xuyến, rồi ra!... lượng có đồng nào họ nồn ra cho hết.



5 - Những người ưa cử động, đến ném mấy cái bia hình những danh nhân của Bắc-kỳ và thế-giới như Hitler, Xà-Xê, Bang-Bạnh, Lij-Toét, và bà Bé-Tỳ, chưa động hàng Bạc. Hitler hôm ấy phải một bữa khô sớ. Động ai ném là ngã bõ chũng ra. Chỉ có chúa là khỏe. Một ông trạng-sư người Tây ra hết sức mà không làm ngã được chúa.

À L'ASSAUT DE BERLIN !



6 - Những người hieu chiến thì đến phá thành Berlin ở gian Ánh-Sáng. Phá, nghĩa là đánh đổ một cây nến cắm trên bàn bằng cách xô những xe làng Hàng Thiếc vào cây nến. Phá xong, được tặng một gói kẹo .. đạn.



7 - Nhưng đông hơn hết là số người đến - cũng gian Ánh Sáng, - để mấy họa sĩ vẽ tốc hành cho những bức truyền thần mà mười năm nữa sẽ giống, hay những bức thiếu tai thiếu mồm mà phải trả thêm tiền mới có đủ...



8 - Mười hai giờ đêm. Người ta ra về. hã hê ngay khi chợt nhớ ra mình vừa mới đánh ngã Hitler và phá thành Berlin không biết bao nhiêu bận

(Những tranh 1, 3, 4: kiểm duyệt bỏ)

của Tô Tử

«Ngày Nay» nói chuyện

(Tiếp theo trang 14)

Mme Quy, Hanoi. — 1) Làm thế nào chữa được bệnh táo?

— Bệnh táo là một thứ bệnh rất nhiều người mắc, ảnh hưởng về sức khỏe rất tai hại, tuy chậm, — và rất khó chữa khỏi. Nguyên nhân chính là ở sự ít vận động, sống một đời trẻ bị. Muốn khỏi, phải năng vận động luôn (hoặc tập cử động những bắp thịt ở bụng), ăn những thức giản dị, nhiều rau và nhiều hoa quả, nhai kỹ để thức ăn nhuyễn nước bọt. Có thể dùng dần tây rệp và vỏ hạt như Loraga, hay rễ non, Huile de Parafine. Ăn uống điều độ.

2) Dùng bột ngô để rửa tay có lợi gì cho da không?

— Tôi không rõ, vì chưa dùng bột ngô để rửa tay bao giờ (và cũng chưa có ai dùng). Nếu là thấy có kết quả thực thì cứ nên dùng. Còn không, xả phòng, chẳng hay, chừng cũng đỡ rồi.

3) Nhịn ăn có thể giúp được không. Hay có thể uống gì, mà giúp được?

— Nhịn ăn mãi tất nhiên phải gây, nhưng đó là cái gây nguy hiểm. Uống dấm cũng nguy hại chẳng kém. Rút lại, muốn được thon người (chứ gây thì xấu), phải năng vận động, ít ăn nỡ hay những thức có bột, dùng hoa quả hay nước hoa quả (jus de fruit) nhiều, ăn những bữa nhẹ. Nhưng chớ kiêng kham quá như người ốm mà sinh ốm thật.

Huyền Ba. — 1) Người ta có quyền cấm nghề xem tướng bằng các khoa học (trí) tư, chỉ tay v. v. ? Nếu có thể thì đó có phải là cách bắt toán huyền học không?

— Không cấm các cách xem bói tướng, không phải là nhà nước chính thức cấm, nhân những khoa ấy. Bói toán có từ đời thượng cổ, khoa học đời nay không bác hẳn nhưng cũng không công nhận vì những chứng cứ xác thực chưa có. Người ta để cho các thầy bói toán làm nghề của họ, vì đem lại chút hy vọng

cho người đời đời lấy chút tiền cũng chẳng sao. Dạy dỗ lừa lọc thì không được.

2) Không kể về hình thức và sang trọng thuốc lá thơm đắt tiền và thuốc lá thường rẻ tiền, dùng nào bít có hại hơn?

— Thường thì thuốc lá đắt tiền vẫn tốt hơn, nghĩa là ít có hại hơn, vì toàn là thuốc chọn lọc kỹ. Nhưng dù nhiều hay ít tiền, hút nhiều quá vẫn có hại.

3) Mình có quyền đánh giá một cái tát đánh đự khi một người trúa — vô có danh mình hay áp bức danh mình không?

— Có quyền lắm. Vì do chỉ là một cách giữ mình, bởi không ai có quyền xâm phạm đến danh giá của mình cả. Nên nghĩ cái giá trị và danh dự của mình là đáng trọng.

HỘP THƯ

Mlle Thanh Thủy, Huế. — 1) Kéo mà có thứ thuốc ấy — 2) Trong luật bộ đã không có điều kiện ấy, thì việc xin ly dị cũng khó. Nhưng có thể tùy ở quan tòa định liệu được. Và việc ấy phải được chứng thực một cách rõ rệt. 3.) và 4.) Nếu chắc chắn người chồng như thế thì ban phứt trong gia đình không thể có được, dù theo quan niệm nào. Việc ly dị thì bên có thể thỏa thuận được thì càng hay.

Quần áo dệt Cécé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over.
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hãng dệt

Cu Chung
100, Rue du Coton
HANOI

Blouson - Pull'over - Chandail...

Hãng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa lạnh. Áo len, áo sợi, đủ các kiểu, các lối, các màu. Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu.

PHUC - LAI
87-89, ROUTE DE HUẾ
HANOI

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BALEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste

THUAN THANH LONG

15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

BAZAR AU BON MARCHÉ

140-142, Paul Bert — Namdinh

OUVERTURE
LESAMEDI 14 OCTOBRE 1939

CABINE PROPHYLACTIQUE du Docteur HÏ

Ancien Interne de l'Hôpital
St Lazare de Paris

Spécialiste des
maladies vénériennes

Ouverture en permanen-
ce la nuit de 22 heures
à 6 heures du matin

Pour tous soins préventifs con-
tre les maladies vénériennes
(Prévention de la syphilis)

N° 2, RUELE HỘI-VŨ

Docteur

Cao xuân Cầm

de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ:
BỆNH HOA LIÊU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại:
153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh hội Hợp-Thiện)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của
bác sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỳ
phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

Thầy chẳng là một
bình **HÀN VŨ**!
KHÔNG!
Bệnh đi-tinh...
vẫn chữa khỏi
được

NHƯNG
phải chữa bằng
thuốc
CÓ TÍNH
ICHTHO

Mới
chắc chắn
dứt tuyệt.

VÕ ĐÌNH DẰN
CHOLON-SAIGON-PHENH
AN-HOÀ
8, CANTONNAIS, HANOI

VŌ-ĐỨC-ĐIÊN
KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Négrier
HANOI — TEL. 77

Rượu Cốt Nhãn

MARTELL

à thủ rượu đã nổi tiếng
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. RONDON & C^o Lrd 21 B. Henri-Rivière HANOI

Đâu FORVIL
mùi thơm LES YEUX NOIRS
 và CINQ FLEURS
*rất tốt, làm cho
 tóc mượt và thơm*



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
COMPTOIR COMMERCIAL
 n° 59 rue du Commerce - Hanoi

VIÊN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp và danh hào vốn 4.800.000 phôi lạng, một phần tư đã góp ra Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 47
 Món tiền lưu trữ : 1.154.878p.41
 Tính đến ngày 31 tháng 11 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỜ HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN
 Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI BÈ DANH TIỀN
 BẮT ĐÔNG SẢN CỦA BÀN-HỘI ở HANOI QUẢN LÝ ở SAIGON
 8-13 Phố Paul-Bert - Giáp nơi số 89 61, đường Kinh-Lập - Giáp nơi số 8.13

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng SEPTEMBRE 1939) là : **1.170.270\$72**

KỶ XỔ SỐ THỨ BẢY MƯƠI NHẢM Những số trúng ngày 30 OCTOBRE 1939
 Xổ hội chín giờ sáng tại số Tổng-cục 30 32, phố Tràng-liên (Paul Ber.) Hanoi

Do ông Nguyễn Văn Nghiêm Kỹ-nghệ gia ở Hanoi, chủ tọa, các ông Phạm Đình Tân, thư ký bởi hưu ở Hanoi và Hoàng Ngọc Bao, nông gia ở Bắc-giang dự tọa.

CÁCH XỔ SỐ - Theo thể lệ của Hội, những phiếu đã đóng tiền được quy vào các số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung ở hạng phiếu "A" và "A.T." khi chúng thì được hoàn ngay vốn; và cuộc xổ số miễn trừ cho hạng phiếu "A.T." cũng theo cách thức đó. Mỗi bảng bốn bảng xe kiểu "FICHET" - Bảng xe đầu có từ 0 đến 2 còn những bảng xe sau có từ 0 đến 9. Vẩy mỗi lần quay, con số ở các bảng xe ra chỉ ở thế thay đổi từ đến 0 đến 2999.

Lần mở đầu từ quặng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
 Lần mở thứ hai từ quặng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.
 Lần mở thứ ba từ quặng 6000 đến 8999 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.
 Lần mở thứ tư từ quặng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.
 Lần mở thứ năm từ quặng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Rồi cứ theo cách thức trên mà mở.
 Về cuộc xổ số gộp bởi thì trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc xổ số khác duy phải dùng thêm một bánh xe kiểu "FICHET" có từ số 0 đến 9.
 Lần mở đầu từ quặng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
 Lần mở thứ hai từ quặng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

**Thưa quý ông,
 Thưa quý bà**

Khi sinh nở, lúc thế nào?
 Hoa-Kỳ Rượu-Chối xoa vào chỗ
 rí chân, chảy máu, dật tay?
 Cảm hàn, cảm thử xoa ngay chỗ liền!

Hộp lớn 135 grs. : Op.60
 Hộp nhỏ 75 grs. : Op.35

Hỏi ở các nhà Đại-lý:
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
 khắp Đông-dương có treo cái biển tròn



Vì sao hàng trăm nghìn thiếu nữ mơ mộng sinh tươi đã chết trong **Nắng Hanh Vàng**
 Tiêu thuyết của VŨ-TRỌNG-CAN
 giá Op.40, cước phí Op.21

Trong đó sẽ giải quyết rõ ràng những vấn đề thường xảy ra trong gia đình Việt-Nam.

Editions Librairie Centrale
 TÔ-VĂN-ĐỨC D'irecteur, 110, Rue du Pont en Bois - Hanoi
 Tổng phát hành tại Trung-Kỳ:
 M. LÊ-THÀNH-TUẤN, 119 Bd Gia-long - Huế.
 Nam-kỳ : MINH-PHƯƠNG, 15A Cité Văn-Tân - Hanoi

Bạn Học-sinh ! Đợi gì mà không hỏi cuốn : **NỮ HỌC-SINH** giá Op.28

Nhưng phiếu rúng nhân học số đã quay ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
TARIF "A"	
Những số đã quay ở bánh xe ra : 0134-0032 0425-1539-1351-1172-0179-2237-2071-1533-0070 0008-1638-1162-0649-0146-2404-2504-0244-1559-2175-2123-2000-0253-2170-2654-0973-1384.	
62.175	500.
74.170	1.000.
82.334	500\$
ANCIEN TARIF	
Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần	
Những số đã quay ở bánh xe ra : 21721-26947.	
21.721	
56.917	
Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon	
Phiếu không phát hành	
Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn	
Những số đã quay ở bánh xe ra : 1565-1241-2423-0161-1482-1989-2393-1196-2385-2404-0143-0318-1111-0768-1875-0283-0606-0317-1924.	
9.161	1.000.
61.347	200.
M. Triệu minh Hào, 26 phố Donaumont, Saigon, phiếu 1000p	
Phiếu vô danh của người ở 33 phố Francis Garaiet Haiphong, phiếu 200p	
Lần mở thứ ba : Khởi phát đóng tiền tháng	
Những số đã quay ở bánh xe ra : 0423-2457-0723-1511-2268-0238-0491-0372-1686-2867-1661-0041-1401-1080-0576-1906-1033-2088-0563.	
Người có tên sau này trúng số miễn trừ trị giá kể ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai	
18.491	200 p.
42.576	107p20
Phiếu vô danh của người ở Hanoi, phiếu 200p	
M. Nguyễn công Danh con M. Nguyễn hữu Thanh ở Baria phiếu 200p	
	200p. 119.0

Khi trúng số thì chủ về cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.
 Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 NOVEMBRE 1939, tại số Quản-lý 68 đường Kinh-lập (Bd Charner), Saigon

Sữa NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẢO CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
 biết dạy cách nuôi trẻ của
 Nestlé và đại soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55
HAIPHONG

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
 Ngai cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to thì
 các ngài nên mua ngay tờ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua về
 VÉ TIẾT-KIỆM MỚI được lĩnh 50% về tiền là
 Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể là
 dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mua

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles «RECLAME» vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon «RECLAME» 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.70
Ramotte de 100 — — quadrillé multiple	1.20
Plumier laqué, couvercle chromos	1.20
Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces	0\$88 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage	1.18
— — — en pochette	3\$25 — 2.20 & 1.65
Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE HANOI - HAIPHONG

POUDRE TOKALON ; « Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOU-
VERTE D'UN CHIMISTE
PARISIEN SPÉCIALISTE
DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. RoCHAT & Co
45 Bd Gambetta — HANOI

Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-lý, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện thuận, nước tiểu trong, khối đàu lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cố khí, tinh khí, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được tuyệt tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có sữa thì khỏe thai. Các cụ già đàu lưng đau mình mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sành, bỏ đi, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thể bao sáp vàng, các bà dùng thể bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chậm với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc «Trắng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê» số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngọc-phấn, Hũ-cần-thần, Yên-quing, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, «bất lực», liệt-dương» được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lần nữa gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh man xuất. Mỗi chai lén giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc «Cai Hồng Khê»

Không chừa lần chừ thuốc phiện (nhả Đuan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hết một đồng bạc thuốc phiện chỉ công hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng Khê

Giúp thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sâm Nhung truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì bỏ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không có mòi hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rất dễ dứt (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ 88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Kiểm soát cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp lấy kỹ thuật Hiệp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tân, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc cụ có đơn chỉ rõ cách dùng và mòi cụ bệnh của, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thể thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-thai tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng «Bội tinh vàng» và được «Đẳng cấp tài năng» tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu của công nghệ, kỹ thuật «Cai-Hồng». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giớa hiện Phụ 12 tay.